

BÂY GIỜ LOAN Ở ĐÂU?

Tối hôm qua mất ngủ nên sáng nay Xí Muội (XM) cứ “nướng” tới nướng lui mãi không chịu dậy. Chợt nhớ tới hôm nay là ngày phải đi học đàn Piano nên lật đặt ngồi dậy la lên:

- Chết cha!... nhưng kịp thời nhìn được giờ đồng hồ trên tường nên lại nằm xuống lằm bằm: Cũng may chưa trễ giờ, rồi toan “nướng” tiếp, nhưng chưa kịp ngủ lại thì chuông điện thoại reo vang, XM ưỡ ỏi giọng mệt nhọc:

- A lô!

Đầu giây bên kia:

- XM đó hả em! Chị Tâm nè! (Ca sĩ Phương Hoài tâm).

- Dạ ! Chị Tâm.

- Em đã hay cái gì chưa? Ông Hoa (Đạo Diễn Lê Hoàng Hoa) ông chết rồi đó em.

- Dạ em biết rồi chị. Ông chết bữa 30 tháng 7 ở Việt Nam.

Chị Tâm cười:

- Nhỏ Quế (ca sĩ Phương Hồng Quế) nó gọi cho chị báo tin. Chị tưởng em chưa biết nên chị gọi cho em hay, nào ngờ em đã biết trước chị rồi.

Hai chị em trò chuyện “nắng mưa” một hồi rồi mới cúp phôn. Thật ra đêm hôm qua XM mất ngủ cũng vì cái tin buồn này. Hôm Chúa Nhật đi dự Picnic liên trường về, có được tờ Việt Nam Nhật Báo bữa thứ bảy, mở ra đọc mới biết tin Đạo Diễn Lê Hoàng Hoa đã mất. Thì ra cái bánh xe Tọa Hoá nó cứ

quay mãi không bao giờ ngừng, mỗi một ngày có biết bao trẻ em đến với thế gian này và cũng có biết bao người trở về với cát bụi. Chỉ tại không phải là người thân của ta nên ta không chú ý mà thôi! Khi nghe tin một đứa bé có quen biết với XM vừa đáp “chuyến xe đầu, đưa người từ lòng nôi vào dương thế chơi vui. Tay không hành lý, ngờ ngàng lên tiếng khóc cười thay cho lời đầu tiên người nói” một cách suông sẻ thì XM vui mừng và

chúc cháu bé hay ăn chóng lớn vì cuộc đời còn dài lắm con ơi! Ráng sống mà trả nghiệp. Khi hay tin một người quen biết vừa mới rũ sách nợ đời để “đáp chuyến xe cuối cùng” của một kiếp nhân sinh và “vẫy tay vẫy tay chào thôi” với cõi ta bà đầy phức tạp này, bỏ lại tất cả những hư danh, tình yêu bạc tiền để chỉ mang theo một chữ “NGHIỆP” to tổ bố trên lưng. Rồi tùy theo nghiệp mình đã gây ra mà lại luân hồi bắt đầu trở lại một kiếp

sống khác ở một thế giới nào đó! Thì XM cũng chỉ biết góp những lời cầu siêu để mong cho họ được siêu thoát chứ biết làm gì với luật sanh tử bây giờ?

Cuộc đời là bể khổ quả không sai, nếu không ông Nguyễn Công Trứ đã không viết: “Thoạt sinh ra thì đã khóc choé, đời có vui sao chẳng cười khi?”. XM nhớ mình có đọc được ở đâu đó, nói một đứa trẻ khi chui ra khỏi lòng mẹ thì rất đau đớn nên mới khóc



to như vậy mà tại lúc lớn lên không còn nhớ gì nữa nên không biết đấy thôi! Đọc câu này XM rất thấm bởi kinh nghiệm sau khi đã trải qua một lần chết hụt. Đến hay đi, hoặc xuất hay nhập vào thể xác một con người đều rất đau đớn và không phải dễ. XM cũng đã từng vùng vẫy để rồi chịu thua chấp tay niệm Phật xin được chết nhanh chóng bởi sự ghệt thở nó dễ sợ vô cùng. Những ai đã từng chết hụt một lần chắc sẽ cảm nhận được sự ghệt thở nó kinh khủng tới cỡ nào. Cho nên muốn chết cũng không phải dễ. XM bây giờ chỉ ước mong mình được ngủ một giấc yên lành đến khi thức dậy thấy người ta đang làm đám tang cho mình là khoẻ nhất. Nhưng không phải muốn là được đâu, có người thở một cái khi rồi đi luôn, có người nằm dầm dề năm này qua tháng nọ, không ai biết mình sẽ đáp chuyến xe cuối đời như thế nào. Trừ những vị cao tăng đắc đạo thì không nói làm gì, họ ra vào rong chơi chốn lục đạo tam giới như đi chợ. Họ “control” được sự đến đi, vào ra để hoàn thành những việc mà họ đã nguyện khi từ bỏ thân xác của kiếp trước để tái sinh vào kiếp sau. Ôi! Bề khổ cuộc đời đầy những đam mê hư ảo, làm mờ mắt thể nhân khiến chúng sanh cứ mãi mê muội mà lao theo.

Đạo diễn Lê Hoàng Hoa mất đi để lại rất nhiều sự thương tiếc trong lòng mọi người. Cá nhân XM cũng rất ngưỡng mộ một tài hoa nghệ thuật của đất nước đã cống hiến rất nhiều cho nền điện ảnh nước nhà. Đã tính không viết gì về ông cả nhưng ca sĩ Phương Hoài Tâm gọi điện thoại đến báo tin làm khơi dậy trong lòng XM sự nhớ nhung mãnh liệt đến cô ca sĩ Phương Hồng Loan. (Người vợ đầu tiên đã quá cố của ông) và cũng là cô bạn gái rất thân hồi còn nhỏ của XM, thớ còn mài đũng quần lau sạch bóng ghế của lò

Nguyễn Đức ban Việt Nhi ở đường Vĩnh Viễn Chợ Lớn ngày xưa. Bao kỷ niệm ngày thơ vụn ồ ạt kéo về khiến XM mũi lòng nhớ vô cùng nhớ... Loan ơi! Bây giờ “mày” đang ở đâu?!!!.. (Chúng tôi thân nhau đến độ chỉ xưng hô mày tao với nhau, có cái gì cũng kể cho nhau nghe chứ không khách sáo kêu nhau bằng tên hay chị em gì cả).

Nhà của Loan ở trong một con hẻm cuối cùng của Cư Xá Đô Thành (CXĐT), có thể ăn thông với con hẻm phía sau chùa Tam Tông Miếu đường Cao Thắng cũ thì phải, lâu quá rồi XM cũng không nhớ rõ. Nhà XM cũng trong CXĐT nhưng trên mặt lộ lớn đường tráng nhựa phía bên dãy nhà của tư nhân. Loan con nhà nghèo em đồng, Loan là con trưởng nên học hết tiểu học là phải nghỉ ở nhà, theo bố đi bán nhạc trên các vỉa hè lề đường thành phố Sài Gòn trước 75. XM may mắn hơn Loan, con nhà khá giả nên muốn học tới đâu thì học. Vậy mà cũng dốt bỏ xừ, tội nào cũng bị bố đét vào đít mấy roi vì cái tội ham chơi không chịu học. Nên khi đủ 18 tuổi xong cái Trung Học là lo giả từ tuổi học trò để dấn thân vào cuộc đời công chức. XM làm ở phòng máy IBM của Tổng Nha Ngân Khố trước 75.

Khoảng đầu thập niên 60, anh Hai (nhạc sĩ Nguyễn Đức) chạy vespa ngang qua chỗ bố con Loan bán nhạc, nhìn thấy “cô bé” Loan vừa ngồi bán vừa hát nghêu ngao, anh Hai hỏi Loan có muốn học hát không? Cô bé gật đầu, bố Loan cũng say “yes”, thế là Loan tham gia vào lò Nguyễn Đức. Một tháng sau XM cũng lò dò bon chen vào học nhạc do chị Đào giới thiệu, nhưng chỉ một năm rưỡi sau là XM lặng lẽ chuồng mát sau khi đã được anh Hai cho đi hát tập sự chung với các chị ở đài phát thanh Quân Đội một thời gian, XM phát giác biết mình không đủ

can đảm xuất đầu lộ diện trước đám đông để hát hò mà chỉ là “một tài năng” âm thầm trong bóng tối thì “bà” đây đêch sợ ai (dỡm cho vui). Nhưng đâu có dễ, anh Hai nhớ mặt nên ngày nào cũng hỏi Loan: “con nhỏ đen thui hay quậy” đâu rồi? Thế là Loan đến nhà la toáng lên nói anh Hai bắt phải có thơ của phụ huynh xin phép nghỉ đảng hoàng chứ đâu phải muốn dzô là dzô, muốn ra là ra đâu. Lúc đó bố XM mới biết XM đã cúp cua học nhạc, ông cụ mắng cho một trận nên thân rồi mới viết thơ cho anh Hai:

- Làm cái gì cũng dở dở ương ương. Người ta thì nhất nghệ tinh, nhất thân vinh. Có giỏi chuyên môn lấy một nghề thì sau này mới âm thầm thân được. Đảng này cái gì cũng biết, nhưng chỉ lằng nhằng chứ chẳng có cái nào ra hồn. Nếu không thích học chữ mà chỉ thích học hát thì sao không học cho nên tầm nên món với người ta? Rồi cụ chỉ chiếc: Sau này “mày” còn đòi học cái gì khác ngoài học chữ mà “tao” còn cho mày đi học nữa thì tao có họa là con kiến.

“Bố không biết chứ! Bây giờ con trở thành “dzăn sĩ” nè!” hí hí!!! Một ông bác đến chơi đúng lúc nghe được XM bị mắng như vậy, từ đó về sau mỗi lần ông đến nhà chơi đều trêu chọc: “Đâu rồi! “con kiến” đâu rồi? Có nhà không?”. Thế là XM rút lui khỏi lò Nguyễn Đức từ đó, nhưng Loan thì vẫn theo đuổi tới nơi tới chốn nghiệp cầm ca. Đầu Xuân năm 1966, Bố Loan đi lễ Giao Thừa về đến đầu ngõ đã bị một viên đạn lạc rơi vào đỉnh đầu ngã xấp xuống thêm nhà hàng xóm. Khi được đưa vào nhà thương cấp cứu thì đã quá muộn. Tội nghiệp Loan là con trưởng phải đứng mũi chịu sào, ra tiền đồn hát cho lính nghe để kiếm tiền phụ với mẹ lo cho các em còn quá nhỏ. Từ đó chúng tôi ít có dịp gặp nhau, nhưng mỗi lần về thăm nhà là Loan đều ghé nhà ở với XM cả

buổi để hai đứa tâm sự với nhau. Sau Tết Mậu thân, Loan về Sài Gòn luôn và đi hát cho các phòng trà chứ không ra tiền đồn nữa. Chúng tôi lại có dịp gặp nhau thường xuyên hơn, khi XM bắt đầu đi làm ở Tổng Ngân Khố thì Loan bắt đầu quen anh Hoa. Mỗi lần anh Hoa đi nước ngoài là thư từ gửi về cho Loan phải đề địa chỉ nhà XM vì sợ “bà già” quánh. Con gái mới nức mắt ra mà đã bày đặt có bồ. Mà Loan biết yêu sớm thiệt! Hai đứa ngang tuổi nhau, XM chưa biết gì hết thì Loan đã có bồ. Tuổi mới lớn ai không tò mò chuyện yêu đương? XM với Loan cứ giao hẹn đứa nào lấy chồng trước là phải kể cho đứa kia nghe chuyện “động phòng” của mình xem nó “kinh khủng” cỡ nào? Vậy đó mà khi Loan lấy chồng trước, XM nhắc lại lời giao ước của hai đứa, Loan mắc cỡ chối quanh rồi nói:

- “Dzui lắm!” Mày một mày lấy chồng thì biết liền hỏi tao làm cái gì? Ai thì cũng phải vậy thôi!

Quen anh Hoa được một thời gian Loan thôi không đi hát phòng trà nữa mà làm thợ ký cho một văn phòng nào đó (XM quên rồi) ở lâu một cửa thương xá TAX trên đường Nguyễn Huệ do anh Hoa giới thiệu. Thời gian này hai “anh chị” đã mùi lắm rồi! Nhưng thỉnh thoảng cũng không tránh khỏi “sóng gió” chút chút để Loan phải đổ lệ vì sự bay bướm của anh Hoa. Có một buổi tối, Loan chạy đến nhà XM mắt đỏ hoe, giọng buồn thiu:

- Ê Giao! Mày chờ tao tới một chỗ này để tao coi có phải anh Hoa đang gặp “con nhỏ” đó không? Tao biết hiện giờ “ông” đang ở với con nhỏ đó đó! (Không biết “con nhỏ đó” là con nhỏ nào mà ghê gớm thế! Làm cho bạn tôi phải đổ lệ vì yêu).

XM hết hồn:

- Bộ mày tính đi bắt ghen hả?

Loan không gạt đầu mà nói:

- Ông có hẹn với tao bữa nay, mà ông không tới nên tao biết chắc là ông đang “ở” với con nhỏ đó! Tao chỉ muốn tới coi xem có đúng là con nhỏ đó không thôi!

XM nhất nhen từ chối:

- Thôi mày ơi! Kỳ thấy mô! Mày chưa là cái gì của ông hết, xông đại tới như vậy hông sợ quê sao?

Loan năn nỉ:

- Tao chỉ đứng xa xa coi có đúng không thôi chứ không có để cho ông nhìn thấy.

XM lắc đầu nhìn Loan tội nghiệp:

- Sao mày phải khổ vậy Loan? Yêu nhau là phải tin nhau chứ! Còn nếu không tin và không chấp nhận được cái tánh bay bướm của ông thì mày nhào dzô làm cái gì cho khổ tâm thân vậy?

Loan nhất quyết không nghe viện đủ lý lẽ cứ một hai bắt XM phải lấy Honda chở đi, XM cũng nhất quyết “ừ ừ!” nói:

- Khuya quá rồi! Tao ngại đi buổi tối lắm! Để sáng mai sau khi đi làm về (XM làm ca từ 7 giờ sáng đến 1 giờ trưa là về rồi) tao sẽ chờ mày đi gặp nếu mày vẫn còn muốn đi.

Loan ngồi một hồi thấy không nhờ cậy gì được nơi con nhỏ bạn “cà chớn” này (XM nghĩ lúc đó Loan chửi XM như vậy đó!) nên buồn bã ra về. Hôm sau không thấy Loan đến, XM cũng thôi không hỏi thăm mà làm gì. Vài ngày sau Loan lại đến nhưng không phải đòi đi “bắt ghen” nữa mà tâm sự với XM, Loan nói:

- Má ông Hoa đi coi tuổi nói hai đứa không hợp tuổi nên không làm đám cưới lớn được.

XM ngạc nhiên:

- Không làm lớn được thì làm nhỏ, bộ mày đòi làm đám cưới lớn hả?

Loan nhăn mặt:

- Không phải! Đám cưới lớn ở đây có nghĩa là đường đường chính chính giống người ta. Nghĩa là má ông Hoa phải qua nhà nói chuyện với má tao rồi xin cái lễ rước dâu cưới tao cho ông Hoa.

XM thắc mắc:

- Vậy tại sao không làm được?

- Má ông nói tuổi hai đứa không có hợp, bây giờ nếu làm đám cưới thì sẽ sinh ly tử biệt, tao với ông sẽ có một người phải chết. Bã nói nếu tao thương ông Hoa thì xách vali về ở không, chờ khi ông Hoa cưới vợ rồi thì tao làm bé.

XM nhảy dựng lên:

- Mày có điên không Loan? Làm như vậy chẳng khác nào theo trai. Con gái chỉ có cái ngày lên xe hoa là trả hiếu được cho bố mẹ mà thôi! Dù có nghèo đi chăng nữa cũng phải có một mâm cơm cúng ông bà, một tách nước mời cha mẹ chứ có lý nào “tinh cho không biếu không” như vậy?

Ngày xưa còn trẻ lại không mấy hiểu về tuổi tác hợp khắc như thế nào nên mới tuyên bố vung vít như vậy, chứ già đầu và kinh nghiệm như bây giờ thú thật XM không dám có ý kiến gì cả. Vì sau khi chứng kiến được hai hoàn cảnh của Loan và con nhỏ em gái của XM thì XM cứ day dứt mãi trong lòng vì đã gay gắt và cho ý kiến “tâm bậy” với Loan. Không biết có phải vì cưỡng lại số mạng hay không mà Loan lấy chồng chỉ được 8,9 năm gì đó rồi chết trên đường vượt biển cùng hai con trai. Đó không phải sinh ly tử biệt thì là gì nữa? Còn kéo theo hai đứa con vô tội thật là tội nghiệp. Trường hợp thù nhì là con em gái kế XM (Đệ Tứ Công Chúa), cũng bị cái số giống Loan (không làm đám cưới được). Nhưng tụi nó vẫn làm đám cưới và cô dâu phải đi cửa sau vào nhà chồng để hoá giải cái số (có người mách phải làm như vậy). Vậy

mà vẫn không thoát được số mạng, con em gái XM lấy chồng cũng chỉ được 8 năm rồi cách biệt chồng một nơi vợ một ngã vì chồng nó vượt biên trước để bảo lãnh lại cho hai mẹ con nó sau. Nhưng bốn năm sau, khi nó cầm được giấy xuất cảnh cho phép đi đoàn tụ với chồng thì nó lăn quay ra chết, để lại thằng con trai sau này phải đi một mình sang Mỹ đoàn tụ với bố.

Trở lại chuyện của Loan, sau khi nghe XM “hùng hổ” nói như vậy, Loan cũng xui xep lép nhưng cũng chẳng ý kiến gì. Rồi bằng đi đến cả mấy tháng sau, Loan bất ngờ đến nhà dí vào mặt XM cái thiệp cưới làm XM ngạc nhiên quá chừng. Loan nói:

- Bữa đưa dâu, tao muốn mày có mặt để tiễn tao về nhà chồng đang hoàng, mày đi không?

XM hí hửng:

- Đi! Sao lại không đi, nhưng sao lại nhiều thiệp thế này? Những ba cái cơ à?

Loan giải thích:

- Thi hai bác với mấy chị em của mày, nhà mày đông quá mà!

- Thi mời chung một thiệp là được rồi, vẽ chuyện!

Bố khi nhà nó, khi XM mang quà mừng đám cưới đến nhà anh Hoa trong một con ngõ kể bên tiệm chụp hình Lưu Luyện trên đường Trương Minh Giảng (gặp Loan cũng đang ở đó) thì đụng ngay một cặp máy giặt máy xấy vừa được delive tới, Loan ký nhận đọc xong rồi la lên:

- Cửa Thẩm Thúy Hằng tặng.

XM ôm gói quà đi ra cửa, Loan kêu giặt ngược:

- Mày đi đâu vậy Giao?

XM quay lại nói nhỏ:

- Tao đi về, “bà nội” Thẩm Thúy Hằng làm tao quê quá!

Loan cười kéo XM lại:

- Mày bày đặt nữa! Giỡn chơi hoài!

XM cũng đùa:

- Thiên hạ mừng đám cưới mày “kinh” quá! Tao thì không có nổi cái khả năng đó. Nhưng tao mừng cho mày cái này bảo đảm “đêm bảy ngày ba ra vô không kể” nếu mày đặt nó trong phòng ngủ của hai vợ chồng mày.

Loan phì cười:

- Mày lúc nào cũng giỡn bậy bạ.

XM trợn mắt:

- Bậy bạ cái gì? Bảo đảm với cái ánh sáng mờ mờ ảo ảo đẹp như sương mù sẽ khiến hai vợ chồng mày lạc động Thiên Thai quên luôn lối về.

Thấy chúng tôi cười vang vui vẻ, mẹ anh Hoa cũng góp chuyện:

- Các cô đến đây thì chẳng biết tôi là ai đâu, nhưng tôi thì tôi nhớ từng mặt các cô. Thấy cô hoài trên truyền hình đó mà!

XM cũng cười đáp lễ nhưng không cải chính, có lẽ cạ lộn XM với một ai đó trên TV.

Rồi ngày cưới Loan tung bùng nhộn nhịp cũng đến, XM đọc được cả một bầu trời tình yêu hồng rực trong mắt cô bạn thân nhỏ xíu của XM. (nhỏ xíu thiệt chứ không phải đùa), Loan rất là nhỏ con, nhỏ cả tuổi (Loan 19, anh Hoa 39). Cho nên lúc đó XM cứ dọa Loan là sẽ hát tặng cô dâu chú rể bài “Năm anh 20, em mới sinh ra đời. Ngày anh 40 em mới vừa đôi mươi...” làm Loan sợ hết hồn. Quả là tình yêu không phân biệt tuổi tác và nghệ sĩ thì không có tuổi. Loan nhớ đến nỗi khi cắt bánh cưới chú rể phải bế cô dâu trên tay nom y như một con búp bê rất là dễ thương, tiếc là XM không còn giữ được một tấm hình cưới nào của Loan bởi cuộc đời đã làm trôi đi tất cả. Đám cưới Loan được tổ chức ở lầu 10 của nhà hàng Caravelle năm 1970 với sự tham dự hầu hết của các ca sĩ, minh tinh màn bạc có tiếng tầm thời bấy giờ,

(dĩ nhiên là phải bao gồm cả sự có mặt của con nhỏ “Phương Tào lao” này rồi). XM thật là mừng cho cô bạn thân đã có được một tấm chồng như ý muốn.

Sau khi thăm Loan sanh đưa con trai đầu lòng ở nhà thương Saint Paul vào năm 1971 xong, đưa nào cũng bận bịu với gia đình riêng nên ít gặp nhau thường. Rồi 75 ập đến, Loan trở lại với hình dáng của một cô bé lọ lem ngày xưa. Nghĩa là những tháng ngày nghèo khổ lúc chưa có chồng, Loan đạp xe đạp đến nhà XM với một cái bàn gỗ xếp được làm đôi cột ở yên sau, bên trên là một bao bố dệp nhựa to tướng. Loan nói:

- Lúc này tao bán dệp ở trước cửa ga xe lửa chỗ bùng binh chợ Sài Gòn mày biết không?

XM phì cười:

- Biết! Tao sẽ kêu bạn bè ra mua ủng hộ mày.

Loan cũng cười:

- Ủa! Nhớ nhe! Nhớ ghé hàng tao chơi.

Không nói ra nhưng hai đứa tôi đứa nào cũng biết là mình đang đóng kịch. Sợ bóng sợ gió cộng sản quá nên trá hình đây thôi chứ bán buôn cái gì. Thay vì buôn bán thì người ta phải nói: “Nhớ ghé mua dệp dùm tao” chứ ai lại bảo nhớ ghé hàng tao chơi bao giờ? Sau đó, XM vào sở quảng cáo dùm Loan, bạn bè XM nghe nói vợ của đạo diễn Lê Hoàng Hoa bán dệp ở chợ Sài Gòn thì ùn ùn kéo nhau đến mua ủng hộ để coi mặt, còn XM thì ghé ngồi tán dộc với Loan sau giờ làm việc rồi phụ Loan dọn dẹp để ra về. Biết ngay mà! Chỉ một thời gian sau đó là Loan đẹp tiệm luôn, đóng cửa rút êm trong nhà để tính chuyện vượt biên. Lúc anh Hoa đi vượt biên bị bắt lần đầu, vợ chồng XM đến nhà thăm, Loan đưa cho XM đọc lá thư của tài tử Ngọc Phu viết cho anh hoa để thanh minh thanh nga việc dàn dựng chuyện đóng phim ngoài biển rồi đồng luôn và xin lỗi đã không dám rủ

anh Hoa cùng tham gia. Loan cứ tiếc rẻ hoài, than với XM phải chi Ngọc Phu nói với anh Hoa thì giờ này Loan đỡ khổ biết mấy? Phải thông cảm thôi! Thời buổi hỗn quân hỗn quan đó, mình chỉ dám tin vào chính mình mà thôi! Hồn ai nầy giữ, có ai mà dám mở miệng tâm sự với ai chuyện vượt biên lúc bấy giờ?

Đến năm 75 thì Loan có được hai cháu trai tên Đoàn Trần Khôi và Đoàn Trần Nguyên. Đoàn Trần là hai họ của Loan và anh Hoa ghép lại, Loan tên Trần thị Tố Loan, anh Hoa là Đoàn Lê hoa. Sau khi anh Hoa được thả về, đến lượt Loan dẫn hai con trai vượt biển năm 79 nhưng chẳng có tin tức gì đưa về. Thời gian này, XM chỉ liên lạc với gia đình Loan ở con hẻm của CXĐT thôi chứ không còn đến nhà anh Hoa sau khi biết tin chính xác Loan và các con không bao giờ quay trở về nữa! Sau này nghe tin anh Hoa đã quay trở lại làm việc với cái tên đạo diễn Khôi Nguyên, XM hiểu ngay là anh Hoa đã lấy tên hai đứa con trai ghép lại làm tên mình để tưởng niệm người đã khuất. Loan ơi! Bây giờ chắc mày đang tươi cười dang tay chào đón người chồng mày thương yêu bao nhiêu năm cách biệt giờ cũng trở về đoàn tụ với mày rồi phải không? Tao chúc cho mày với người mày thương yêu muôn đời hạnh phúc ở một nơi mà không ai có thể làm phiền hoặc chia cách hai người nữa. Xin dâng một nén hương lòng và lời cầu kinh “Nam Mô tiếp dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật” để hồi hướng cho hương linh của đạo diễn Lê Hoàng Hoa, mong anh sớm được siêu thoát đi về nơi anh muốn.

TÔN NỮ MẠC GIAO

(Kỷ niệm một năm giỗ đầu của Đạo diễn Lê Hoàng Hoa. Tháng 7 năm 2013.)

Ngõ Thu

sáng mưa, em bỏ mặt trời
tạnh mưa nhìn lại
nắng ngồi giọt rưng

trưa mưa, em bỏ điệu mừng
tạnh mưa nhìn lại
chập chờn cuộc chơi

chiều mưa, em bỏ nụ cười
tạnh mưa nhìn lại
môi đời đắm sương

đêm mưa, em bỏ yêu thương
tạnh mưa nhìn lại
tình vơnon bóng hình

ngay đi bốn cột mưa nhìn
đêm về còn níu dậm nghìn sau lưng
tiếng cười khuya bắt chợt rưng
trong làn sương rữ
lưng chùng ngõ thu!

Cao Nguyên
MD July 16,2013

Em Từ Lục Bát Bước Ra

(Thân tặng hai chàng Thơ Nhạc
Luân Hoán & Vĩnh Điện)

Em từ lục bát bước ra
thấy ta ngồi giữa häng hà nhạc thơ
Em cười bảo chớ quẩn mơ
đời kinh vắn điệu, tình ngờ ngẩn lời

Em từ lục bát ghé chơi
thấy ta ngồi đếm thì thời đã qua
Em cười bảo cứ nhẩn nha
trăm năm chưa tận còn tha thiết tình

Em từ lục bát đứng nhìn
thấy ta ngồi ngắm chu trình hoại sinh
Em cười bảo chớ giật mình
có không không có cứ bình sinh ngơi

Em từ lục bát ru đời
thấy ta đắm mắt ngắm trời ngã Thu
Em cười bảo chớ ưu tư
khởi lên tình khúc sương mù sẽ tan!

Cao Nguyên
MD July 05, 2013

La Mort des Oiseaux của François Coppée

PHẠM TRỌNG LỆ

Đây là một bài thơ giàu nhạc tính (musicality). Mở đầu bài thơ, hai câu đầu, nhịp thơ chậm chậm, làm người đọc hồi tưởng đến một dĩ vãng. Hai hình ảnh trái ngược: trong nhà, người ngồi trước lò sưởi ấm áp tương phản với hình ảnh của tổ chim đu đưa trước gió lạnh dưới bầu trời đông xám, gợi cho ta lòng thương cảm về cái chết của những con chim về mùa đông.

Âm mở /oa/ bắt đầu bằng /o/ và chấm dứt bằng /a/ trong những từ « soir », « fois », « oiseau », và « bois » nghe như tiếng vang lại từ quá khứ. Câu thứ 5 « Se balance au vent/ sur le ciel gris de fer » hai phần đều nhau cách nhau bởi chỗ ngắt giọng caesura ở giữa chữ « vent » và chữ « sur » như tả rõ hình ảnh chòng chành của tổ chim trên cành trước gió. Từ câu thứ 7 trở đi, nhịp thơ chuyển nhanh hơn như nhịp chân đuổi nhau trên thảm cỏ tháng tư giữa những bông hoa tím đang nở rộ: những ngày xuân ấm áp bây giờ tương phản với những ngày đông xám lạnh ở đoạn đầu.

Câu hỏi cuối cùng trong bài thơ: Không biết có ai tìm thấy bộ xương khô của chim trong rừng bao giờ không? Có ai chứng kiến cái chết của những con chim không



nhi? Khi chim còn sống, tiếng hót đem lại vui thú cho con người, và muôn loài. Đến khi chết thì đi tìm một nơi vắng vẻ làm nơi yên mồ.— chú thích của PTL

La mort des oiseaux

**Le soir, au coin du feu, j'ai
pensé bien des fois,
A la mort d'un oiseau,
quelque part, dans les bois,**

**Pendant les tristes jours de l'hiver
monotone**

**Les pauvres nids déserts, les nids qu'on
abandonne,**

Se balancent au vent sur le ciel gris de fer.

O! comme les oiseaux doivent mourir l'hiver!

**Pourtant, lorsque viendra le temps
des violettes,**

**Nous ne trouverons plus leurs
délicats squelettes.**

Dans le gazon d'avril où nous irons courir.

**Est-ce que les oiseaux se cachent
pour mourir?**

François Coppée

*François Édouard Joachim Coppée: thi sĩ Pháp sinh ngày 26 Janvier 1842, ở Paris, mất ngày 23 Mai 1908. Trong đời ông viết trên 18 tập thơ, 15 vở kịch và 14 cuốn tiểu thuyết.

Được bầu vào Hàn Lâm Viện Pháp (ghế bành số 10) trong số 40 vị hàn lâm, trong đó có những tên tuổi như Victor Hugo (Les Misérables), Anatole France (giải Nobel văn chương), Louis Pasteur (cha đẻ ra vaccins trị bệnh chó dại), Alexandre Dumas (Les Trois Mousquetaires) và Sully Prudhomme (bài thơ Le vase brisé).

-Dịch xuôi :

Cái chết của những con chim

Buổi tối, cạnh lò sưởi, tôi nhiều lần nghĩ đến
Cái chết của một con chim, ở một nơi nào
đó, trong rừng.
Trong những ngày đông buồn thảm đều-đều
một điệu tẻ nhạt
Những tổ chim đáng thương, những tổ chim
bị bỏ mặc không chăm sóc,
Đu đưa trước gió dưới bầu trời xám xịt như thép
Ôi! Thương thay những con chim phải chết
về mùa đông!
Vậy mà khi những bông hoa tím trở bông
Chúng ta không tìm thấy những bộ xương
chim mảnh khảnh yếu ớt
Trên thảm cỏ thảng tư nơi chúng ta chạy nhảy.
Phải chăng những con chim trốn ở một nơi
để chết một mình?

-Dịch sang văn vần:

Cái chết của những con chim

Bên lò sưởi ấm chiều hôm,
Bao lần nghĩ đến chim non trong rừng.
Ngày đông âm đạm lạnh lùng,
Tổ chim vắng mẹ nở lòng bỏ rơi.
Chòng chành trước gió giữa trời,
Thương thay chim sớm lia đời mùa đông!

Mà khi hoa tím trở bông,
Ta không thấy bộ xương cồng mảnh mai.
Thảng tư trên nội cỏ tươi,
Nơi ta chạy đuổi vui cười thành thoi.
Phải chăng chim ẩn một nơi
Để yên lặng chết lẻ loi một mình?
(Phạm Trọng Lệ phỏng dịch)

-Bản dịch sang tiếng Anh:

The Death of Birds

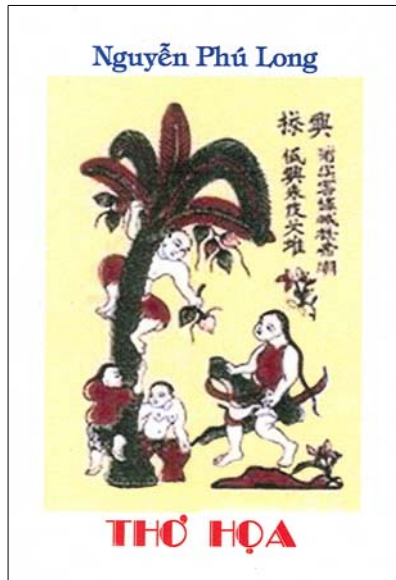
At eve, beside the fire, I've wondered
many times
About the way birds die, out somewhere in
the wild.
Day after dreary day, in winter's changeless
gloom,
The poor deserted nests, the nests they
leave behind,
Keep swaying in the wind against the iron-
gray sky.
Alas! How many birds must die, when
winter reigns!
And yet, when once again it's time for violets,
We'll find no trace of them, no fragile skeletons
Amidst the April grass in which we'll go
and run.
Do birds go off and hide, when they're
about to die?

Translated by Kendall Lappin

(From: Kendall Lappin, Dead French Poets
Speak Plain English: An Anthology of Poetry.
(Paradise, CA: Asylum Arts, 1997, p. 271)
[Kendall Lappin was a professor of foreign
languages at the United States Naval
Academy in Annapolis, Maryland.]

ĐỌC THƠ NGUYỄN PHÚ LONG

Nguyễn Phú Long, nhà thơ trong Nhóm Thi Đoàn Hoa Tiên Thanh Khí trước đây định cư tại tiểu bang Oklahoma gồm các nhà thơ Phạm Chiêu Đăng, Nguyễn Phú Long, Hoài Việt Nguyễn Vĩnh Tường,... Anh vừa cho ấn hành và gửi tới thi hữu bốn phương tập “Thơ Họa”, kể cả bì, gồm 36 trang. Đa phần là thơ họa vận, gọi hứng từ những bài thơ Đường luật của bằng hữu.



Như chúng tôi đã từng phát biểu: “Làm thơ xướng họa là cái thú văn chương tiêu khiển tao nhã, được chia sẻ, trao đổi giữa các thi hữu với nhau. Đó cũng là một cách gây hứng khởi, mời gọi nhau, khuyến khích nhau làm thơ, động viên nhau sáng tác vậy. Ngày nay, ở thời đại mới, hai người làm thơ có thể ở xa cách nhau ngàn dặm, “kê ở đầu sông Tương, người ở cuối sông Tương”, làm thơ gửi cho nhau qua email hoặc liên lạc qua các diễn đàn thơ văn internet, bởi vậy, họa thơ chỉ là mượn 5 vần của bài xướng và nương theo 5 vần đó để sáng tác ra một bài thơ mới, một đề tài mới, không nhất thiết phải triển khai cùng một đề tài với bài xướng. Vì thế, bài thơ họa vận có thể xem là một sáng tác mới, hoàn toàn độc lập, và có thể đứng một mình một cõi trước mắt độc giả!”.

Trên tinh thần thương ngoạn thơ như đã trình bày ở trên, chúng ta thử bước vào thưởng thức nội dung một số bài trong thi tập có nhan đề “Thơ Họa” của nhà thơ Nguyễn Phú Long.

Mở đầu là bài thơ “Ngày Quốc Khánh” gợi lại những kỷ niệm êm ái, hào hùng ngày xưa, khi tác giả là một sĩ quan thuộc binh chủng Thủy Quân Lục Chiến trước năm 1975, neo tàu về Thủ Đức Sài Gòn hoa lệ giữa các giai

nhân tha thướt như trảy hội trong ngày Quốc Khánh, như sau:

Tung bùng ghi lại mấy vần thơ
Vội gửi cho ai, có đợi chờ?
Gói trọn ân tình theo chí lớn,
Vo tròn thương mến để vương tơ.
Buông neo, thủy thủ vào thành phố
Gác súng, binh hùng ghé thủ đô.
Mũ đỏ, mũ xanh, giày bóng loáng
Quân dân cá nước thỏa niềm mơ.
[NPL, trang 3]

Và những dịp Xuân về, Tết đến là dịp gọi thi hứng để nhà thơ của chúng ta vui xướng họa cùng bằng hữu xa gần:

Cứ muốn “bên thêm xuân rộ” mãi
Đề cùng bằng hữu góp đôi vần

[NPL, tr. 4]

hoặc nâng chén thù tạc thơ và rượu:

Rồi ta nâng chén cùng nhau nhé
Xướng họa đôi vần kỷ niệm chơi!
[NPL, tr 5]

Đôi khi không sẵn rượu, thì nhấp chén trà
để nhớ hương vị quê hương ở bên kia nửa
vòng trái đất cho khuây nỗi nhớ:

Trang trọng hai tay ủ chén trà,
Râm ran khoan khoái tự lòng ta.
Thái Nguyên, nụ với tình thơm ngát,
Bảo Lộc, mạn sen ý đậm đà.
Chè Huế, om sành vui giản dị,
Ô-Long, ấm sứ thú kiêu xa.
“Vào vườn hái quả cau” nhỏ nhỏ
Trầu nước... mời nhau lúc ghé nhà.
[NPL, “Một Chút Quê Hương”, tr. 11]

Nguyễn Phú Long, vốn dòng dõi hậu duệ
của nhà thơ nổi danh “núi Tản sông Đà”
Nguyễn Khắc Hiếu hồi đầu thế kỷ trước,
nên cũng thừa hưởng dòng máu “tếu”,
không thể lạnh nhạt trước “tửu và sắc”.
Người đọc đôi khi được thưởng thức những
đề tài nói về cái thú “Hát Cô Đầu”, mặc dầu
ở tuổi tác già, lúc di cư vào Nam sau năm
1954 thì cái thú gõ trống chầu “tom chát”
không còn thịnh hành ở miền Nam nữa,
hoặc giả chỉ còn diễn ra ở một vài địa điểm
như ở gần hồ tắm Chi Lăng, gần rạp Xi-nê-
ma Đại Đồng, Gia Định, Sài Gòn:

Nhân sinh quý thích chí
Chẳng gì hơn hú hí với Cô Đầu!
(Trần Tế Xương)
Lòng trần còn nặng mối tơ vương

Mỹ nữ! Chao ơi! Rất nỡn nường!
Giọng ngọt lời hay nghe chẳng chán,
Mây ngày mắt phượng ngó thêm thương.
Tiền nhân lẫn lóc nơi trình diễn,
Hậu duệ mãi mê chốn hý trường.
Nghệ thuật ca trù đàn với phách
Làm sao quên được thú du dương.
[NPL, "Hát Cô Đầu", tr. 18]

Cái “thú du dương” ấy quả thực nó đã làm
mê mẩn tâm thần bao nhiêu đấng mày râu.
Chẳng thế mà sinh thời Cụ Nguyễn Công
Trứ phải lận đận trên đường thi cử, về già
mới thi đỗ ra làm quan, có lúc chàng lếch
thếch đeo theo cô đào chỉ mong được
hưởng chút nước xái:

Giang sơn một gánh giữa đồng,
Thuyền quyền ứ hự, anh hùng nhớ chẳng?!
(Giai thoại Nguyễn Công Trứ)

Hoặc cảm hứng trước bức tranh “mỹ nữ
khỏa thân”, “ả hờ hênh, ả để đồ ra!” của
họa sĩ Vi-Vi:

Trở trêu sắc sắc với không không!
Ngay trước cổng chùa đã để mông:
Chuông mõ im lìm dòng nước nhược,
Kệ kinh yên ắng cõi non bông.
Cà sa chẳng kín... kia đầu trọc,
Da thịt còn phơi... đó má hồng!
Cố nén phát ra câu "bá ngọ!"
Mà thương con gái cảnh tông tông!
[NPL, "Xem Tranh", tr. 27]

Đọc thơ Nguyễn Phú Long, người đọc bắt
chợt được có những nụ cười dí dỏm, thích
thú, tươi mát.

HỒ CÔNG TÂM

Austin, ngày 16 tháng 6 năm 2013

TIN MỪNG

Được tin mừng Ông Bà Bác Sĩ Giang Hoàng
và Ông Bà Bác Sĩ John Shaw
sẽ làm lễ thành hôn cho đôi trẻ

KIM YƯƠNG HOÀNG

và

JAMES GREGORY SHAW

Chủ Nhật 8 tháng 9 năm 2013

tại

Wychmere Beach Club

Harwich Port, Massachusetts

Ông Bà Bác Sĩ Giang Hoàng là
đại diện Tam Cá Nguyệt San Cỏ Thơm
tại Buffalo, New York.

Xin chung vui cùng hai họ Hoàng và Shaw.

**CHÚC TÂN LANG VÀ TÂN GIAI NHÂN
TRĂM NĂM HẠNH PHÚC, SẮT CẨM HÒA HỢP.**

Toàn thể Ban Điều Hành

và

Ban Biên Tập Cỏ Thơm.

VẾT CHÉM CUỐI CÙNG

(Viết khi nhận được tin CSVN ký nghị định 72 cấm tổng hợp tin qua mạng xã hội đã ký hôm 15/7, chính thức công bố hôm 31/7 và sẽ có hiệu lực từ ngày 1/9/2013)

Phong Thu

Lều vừa từ trường Cao Đẳng Kinh Tế trở về nhà mặt anh buồn so. Anh quăng cái cặp da vào góc bàn rồi lủi vào phòng đóng cửa lại. Đã hơn một tuần nay thái độ làm li của Lều khiến cho bà Bí rất lo lắng. Nhưng bà không muốn hỏi anh vì Lều vốn không muốn lắm lời. Tuần này, Lều đã thi tốt nghiệp Cao Đẳng xong, bà muốn bàn với chồng cho Lều đi sang Mỹ du học. Nhưng mỗi lần hỏi ý kiến thì Lều nín thinh không trả lời gì cả. Hôm nay, bà Bí thấy con trai đi nhận bằng tốt nghiệp hạng ưu về mà mặt mày bí xị nên đã chạy lại gõ cửa phòng hỏi han, lo lắng:

“Lều à! Có chuyện gì cho mẹ biết nào?”

Không có tiếng trả lời. Bà Bí tiếp tục nài nỉ:

“Con ra ăn cơm đi. Bố đang chờ con đấy.”

Giọng nói của Lều gay gắt:

“Mẹ và bố ăn đi. Con không ăn đâu.”

“Tại sao thế? Nói cho mẹ nghe có chuyện gì vậy?”

“Không có gì cả. Mẹ đừng lo cho con?”

Bà Bí dậm chân than thở:

“Giời ơi! Bố mày bận suốt ngày không bao giờ về nhà. Còn mày thì luôn giận dỗi. Thật là khổ cho mẹ.”

“Mẹ đừng có làm phiền con? Con không muốn gặp bố, con không muốn ở trong căn nhà này nữa. Con muốn dọn ra ngoài sống một mình thôi.”

“Sao lại thế hở con. Bố mẹ chỉ có một mình con. Nhà cao, cửa rộng, giàu sang thế này mà không ở, lại muốn ra ngoài sống một mình. Con có điên không?”

“Con không thèm sống trong căn nhà này. Con không muốn làm con của một ông Chủ Tịch, con chỉ muốn làm dân thường thôi cho được yên thân mà không bị người đời dè bĩu, khinh khi. Con không thể sống mãi như thế này.”

Bà Bí gào lên:

“Giời cao đất dày ơi! Con nói gì thế. Cả một đời bố mẹ đi theo cách mạng, chiến đấu vào sinh ra tử mới có ngày hôm nay. Bây giờ, những gì bố mẹ mơ ước đã trở thành sự thật. Bố làm quan lớn, nhà cửa khang trang, xe ô tô đắt giá nhất Việt Nam. Con xem, có khối người nằm mơ cả đời chưa chắc được. Vậy mà con chê sao?”

Lều hét lớn:

“Tôi không muốn nghe. Các người suốt ngày lái nhải chuyện quyền chức, lợi lộc, tiền đô la, vàng, nhà cửa, xe cộ... Các người có cái gì tốt hơn để bàn, để nghĩ hay sao? Tôi chán lắm! Tôi nghe đầy lỗ tai đến phát điên lên. Bà để tôi yên.”

Bà Bí đập cửa rầm rầm tru néo lên:

“Ông ơi! Ông vào đây xem thằng Lều nó đang lên án mình.”

Nghe tiếng vợ quát tháo, khóc lóc nên ông Láo rời bàn ăn và đến hỏi vợ:

“Chuyện gì thế? Nó lại nhịn ăn nữa phải không? Bà đừng có lo. Nó không chết

đâu. Bà đi ăn cơm đi. Tôi còn bận đi họp chiều nay.”

Nói xong ông nắm tay bà kéo đi về phòng ăn. Cô Sen, người giúp việc trông nom quét dọn nấu nướng trong nhà. Cô thấy ông Láo không vui nên hỏi:

“Ông à! Có chuyện gì thế? Cậu lại không ăn cơm nữa à! Vậy thì ông bà cứ ăn đi. Cháu sẽ năn nỉ cậu sau.”

Ông Láo nhìn Sen bằng đôi mắt thật đăm đăm:

“Cô đừng có lo cho thằng đó. Nó lớn rồi. Nó tự lo cho nó. Nó không ăn vài hôm nó không chết đâu. Thằng con trời đánh.”

“Tại cậu còn trẻ mà. Tôi...tôi..”

“Thôi! Cô lo cho vợ chồng tôi cũng đã mệt rồi. Đừng bận lòng. Đi lấy cho tôi chai rượu Tây đi nhanh lên.”

“Dạ, thưa ông.”

“Đừng có vâng dạ khách sáo lắm!”

Cô Sen trao cho ông một chai rượu. Ông rót rượu ra chiếc ly thủy tinh và trao cho vợ:

“Bà uống một tí cho ấm bụng, tiêu cơm.”

Bà Bí cầm ly lên nhấp vài ngụm rồi hỏi:

“Thứ rượu ngoại này đắt giá lắm đây. Ai cho ông vậy?”

“Người quen đó mà. Họ mang ơn vợ chồng mình nên đi đâu về cũng mua biếu tặng lung tung. Thôi mình ăn đi.”

Cô Sen đứng gần bên xới cơm cho hai ông bà. Mùi thịt bò xào đậu, cá biển chiên xù ướp cà chua, canh chua cá bông lau và thơm. Toàn là những món ăn mà cô Sen biết ông rất ưa thích. Ông vừa ăn vừa khen:

“Hôm nay cô nấu mấy món này ngon lắm. Cô càng ngày nấu càng ngon.”

Cô Sen mặt đỏ ửng. Cô vui vẻ đáp:

“Miễn là ông bà vừa lòng là tôi vui rồi.”

“Nè! Tôi sẽ tặng cô một xấp vải lụa của Pháp để may quần áo để thưởng công cô lo cho vợ con tôi.”

“Dạ, cảm ơn ông. Đó là trách nhiệm của con mà.”

“Cô đi ăn đi. Vợ chồng tôi có chuyện cần bàn riêng.”

“Dạ.” – Sen nói xong thì lui xuống bếp.

Còn lại hai vợ chồng. Ông Láo vừa ăn vừa nói:

“Mấy hôm nay tôi có cuộc họp quan trọng là đòi hỏi các Bộ quản lý báo chí truyền thông, internet phải có nghị định mới để siết chặt mọi thông tin trên net không có lợi cho chế độ.”

Bà Bí nghe chồng nói đã buông đũa xuống nhìn chồng. Miệng bà há ra để lộ những chiếc răng hô lồm chồm, vàng khè:

“Thế à! Nhà nước đã bị phê phán trên net từ lâu rồi. Tôi nghe đầy tai về chuyện các nhóm viết blog, nhóm nhạc sĩ, trí thức văn nghệ sĩ, nhà báo lung tung cả lên. Nhà nước cứ bắt, họ cứ viết...hình như càng ngày càng nhiều không thể ngăn chặn được.”

Ông Láo nhai một miếng cơm, nuốt nhanh vào bụng rồi trả lời:

“Nó là phong trào đó bà. Chính vì net mà các nước Trung Đông có loạn. Dân chúng đã giết những người cầm đầu chính quyền, giết Tổng Thống, tàn phá đất nước. Bà có muốn thấy Việt Nam rơi vào cảnh hỗn loạn như vậy không?”

“Nếu có loạn thì dân sẽ giết hết chúng ta. Lâu nay, tôi không biết về máy móc, nhưng nghe rằng càng ngày người ta càng viết bài trên mạng lên án chế độ cộng sản, lên án cán bộ ngày càng gay gắt. Họ đòi tự do, dân chủ. Hừ! bọn phản động này phải thanh toán chúng mới được.”

Ông Lão nghe vợ nói cũng hậm hực trong lòng. Ông trả lời:

“Hừ! Chúng công khai lên án chế độ, phê phán Đảng và nhà nước, chửi bới chúng ta là lũ tham nhũng, bán nước, lũ cướp cạn, mafia đỏ. Nếu không trừ được bọn này thì danh dự, quyền bính, tài sản mà chúng ta cả đời dành dụm mới tạo nên sẽ tan thành mây khói.”

Bà Bí gật đầu:

“Bây giờ ông cán bộ nào nhà cửa cũng bạc triệu. Con cháu sống ở nước ngoài với tài sản kếch sù. Chúng ta cũng có nhiều đất đai, nhà cửa, vàng bạc... ăn tới đời chắc chưa hết. Tội gì để cho ai chiếm đoạt.”

Ông Lão nói cho vợ biết tin tức của chính phủ:

“Ban Chấp Hành Trung Ương hiện đang họp và có biện pháp. Sau đó, các ban ngành liên quan phải ra một nghị quyết cấm sử dụng net, viết blog và viết trên Facebook. Hiện nay các đồng chí Thứ Trưởng Bộ Thông Tin và Truyền Thông, Cục Trưởng Cục Truyền Hình và Thông Tin Điện Tử đã trình lên Quốc Hội và Thủ Tướng phê chuẩn thành nghị quyết.”

“Nhưng thằng Lều nó mê net lắm! Ông mà ra lệnh cấm là nó sẽ cự ông liền.”

“Thằng này ngu lắm! Nó đi theo bọn trẻ blogger. Mấy hôm nay, nó lên tiếng viết bài công kích nghị quyết Đảng đề ra. Bởi vậy nó mới kiếm cớ trách gạ mặt tôi.”

“Thế à! Trời đất ơi! Sao nó đại thế.”

“Bà phải xem chừng nó. Nó vào web đọc những tin tức của bọn phản động nước ngoài và bọn không có đạo đức, chống đảng và nhà nước. Nó đang chống bả của nó. Thằng con trời đánh.”

“Khô thế! Tôi sẽ cố gắng khuyên bảo nó. Ông ăn đi.”

Nằm trong phòng nhưng Lều đã lắng nghe bố mẹ nói chuyện. Anh mở cửa, bước đến bàn ăn và đột ngột lên tiếng:

“Vâng. Bố mẹ hà hê với những gì mình có. Bố mẹ chỉ biết lên án người ta mà không nhìn lại những gì mình đã làm tổn thương đến người khác. Mình đang sống trên sự đau khổ của hàng triệu người. Của cái này con đâu có cần. Bố mẹ có biết trọng danh dự không? Còn lương tâm bố mẹ bỏ đi đâu? Ngày nào con đi học, con cũng bị chúng bạn khinh khi, nói bóng gió về ba mẹ, họ hàng nhà mình. Còn đây. Đây là những câu chuyện rất hay, rất tuyệt về đạo đức của gia đình ta. Bố mẹ đọc đi.”

Lều quăng chồng giấy lên bàn ăn và bỏ đi. Bà Bí gọi với theo:

“Con đi đâu thế. Ăn cơm rồi hẵng đi.”

Lều không buồn quay lại. Anh mở công dẫn xe mô tô ra và rồ ga đi mất. Bà Bí nhìn sấp giấy trên bàn và mở ra xem hàng tựa đầu tiên: “Gia Đình Mafia số 1 tại Việt Nam - Chủ Tịch Nguyễn Văn Lão”. Bà đọc xong thì té xuống sàn nhà ngất xỉu...

Lều đi mẹ ra khu vườn hoa lớn phía sau nhà. Hòn non bộ có hình tượng Phật Bà Quan Âm đang cầm chiếc bình hoa đưa lên trời. Nước từ nhánh liễu trên bình hoa chảy thành dòng xuống bờ đá xanh, xám. Những con cá kiểng đủ màu to lớn bơi lượn lờ qua lại dưới đám lá sen. Vài cánh sen nở màu hồng nhạt nhô lên đón ánh mặt trời. Thường ngày, bà Bí ra đây đốt nhang, cầu khẩn. Bà rất tin dị đoan nên mời thầy về khấn vái và chọn ngày lành tháng tốt đắp bực tượng này để bà ngày đêm cầu nguyện cho gia đình làm ăn phát tài, hanh thông, giàu sang, quyền thế vững bền. Nhưng nay, những gì bà nguyện cầu đã không còn trở

thành sự thật. Những vật chất, sa hoa mà bà khao khát cả một đời nay đã không còn mang lại cho bà hạnh phúc như mong muốn. Hạnh phúc đã dội nón ra đi. Nỗi đau bị chồng phản bội đã đánh gục bà. Bà tự trách mình quá ham tiền tài, danh vọng, ham bon chen và xem tiền là cứu cánh của đời sống. Bà ham muốn chồng mình sẽ là ông Chủ Tịch nọ, Bí Thư kia. Cho nên bà chỉ biết đem tiền đút lót, chạy chọt hết nơi này đến nơi khác để tạo dựng sự nghiệp cho chồng. Bà quên rằng bà đã già nua, cần cỗi. Còn chồng bà quen thói rượu thịt, trăng hoa với bạn bè nên đã dần dần quên mất bà. Bà nghĩ rằng ông ăn bánh, trả tiền rồi trở về với bà. Nào ngờ, ngay cả con ở trong nhà, nó đáng con cháu, ông cũng xoi tuốt luốt. Thế mới nhục nhã với họ hàng. Chuyện đó lại được những kẻ là đàn em làm ăn với gia đình bà nhưng ngày nay vì tranh chấp chức vụ, tài sản, họ lại đem tin tức phôi bày hết trên liên mạng thì còn gì là danh giá. Bà đã gục ngã vì đau đớn, tủi nhục. Đôi mắt bà trở nên vô hồn khi nhìn mọi vật xung quanh. Lều diu mẹ ngồi xuống chiếc ghế xích đu đặt trong vườn. Khu vườn rộng mênh mông trồng đủ loại hoa và kiểng đặc tiền mua từ Nhật chở bằng tàu về trồng nơi đây. Vợ chồng bà Bí thường có tiệc tùng, mời bạn bè có chức vụ quan trọng, thân hữu và họ hàng đến đây để khoe khu vườn sang trọng này. Bây giờ, khu vườn đã vắng lặng. Lều nhẹ nhàng nói với bà:

“Mẹ ngồi xuống đây đi. Mẹ sẽ cảm thấy dễ chịu hơn.”

Bà Bí không nói gì. Nét mặt héo hon, buồn bã của bà giống như một tàu lá chuối rách tả tơi sau cơn bão dữ. Làn da xanh mét xếp chồng, chéo, ngang dọc những nếp nhăn. Đôi mắt nhỏ tí hí kéo dài như híp hẳn

lại sau cơn bệnh. Bà nắm tay Lều nói bằng giọng yếu ớt:

“Con đừng bỏ mẹ đi. Mẹ cô đơn lắm!”

Lều ứa nước mắt:

“Con không bỏ mẹ đâu. Con sẽ ở đây với mẹ.”

Thường ngày anh hay cãi lại mẹ, hay giận dỗi và không bao giờ muốn tâm sự với bà. mấy tuần nay, thấy mẹ ngất xỉu đến nỗi phải vào bệnh viện. Mẹ biếng ăn, chỉ uống sữa và khóc liên tục làm cho anh hết sức đau xót. Bố thì tránh mặt mẹ và không còn trở về nhà. Cô Sen đã biến mất từ hôm mẹ ngất xỉu. Có ai ngờ bố lại tặng tịu với cô Sen, người làm công trong nhà sinh ra một cháu trai năm nay đã ba tuổi. Bố lại nói rằng cô Sen có chồng, có con ở quê nhà. Cô rất hiền hậu và chăm sóc gia đình từ hơn năm năm nay. Lều cũng mến tình nết và sự chịu khó, cần cù siêng năng của cô. Đôi lúc, Lều thấy bố có những cử chỉ dịu dàng với cô nhưng Lều nghĩ rằng bố tốt bụng, thương người. Ai ngờ đâu, bố lại lấy cô Sen đến mang bầu và tuổi cô chỉ lớn hơn Lều vài tuổi. Bố là Đảng viên, là một người nằm trong Bộ Chính Trị, người có nhiều quyền lực nhất Việt Nam mà đạo đức như thế thì còn gì nhục nhã hơn. Nếu Lều không đọc được những bản tin trên net thì Lều không biết được chính xác bố và các cô cậu, chú bác, dòng họ mình đang làm cái gì. Tại sao bố làm một tháng khoảng hai trăm đô la, mẹ cũng khoảng đó mà bây giờ gia đình có một căn nhà triệu đô la tại Hà Nội. Căn nhà xây dựng trang trí toàn đồ đắt giá. Ngoài ra, bố mẹ còn có những phần hùn hạp trong mấy chục công ty, ngân hàng lớn. Bây giờ, người ta khui ra những vụ làm ăn bất chính này thì còn gì là danh dự. Lều thờ dài nhìn khu vườn đặc địa, nhìn tài sản mà bố mẹ

nói rằng cả đời mới tạo dựng nên mà anh chưa xót, đốn đau. Anh biết tài sản mà gia đình anh có, những gì anh được thừa hưởng là máu và nước mắt của dân lành. Đó là tài sản của quốc gia mà bố mẹ anh, dòng họ anh đã cướp đoạt bằng quyền lực và mọi mảnh khoé gian manh. Nước mắt anh ứa ra. Anh khóc khi nhớ lại lúc anh đọc những bài viết đó. Họ bịa đặt chằng? Không? Họ có đủ hình ảnh, tư liệu và sự kiện thì đó không phải là bịa đặt. Mà bịa đặt sao được vì căn nhà này, tài sản này không phải là một bóng ma. Nó như một nhân chứng sống đứng trơ trọi giữa thủ đô Hà Nội trước mắt mọi người. Nó là nhân chứng sống của tội ác mà người dân mất đất, mất ruộng oằn oại trong khổ nhục đã nguyện rửa và lên án. Lều có thể nào bênh vực cho bố mẹ, cho dòng họ và cho những đảng viên ăn nhậu, gái gú mà bố thường mang về nhà dự tiệc tùng liên miên. Lều có thể chấp nhận sống no đủ đến mức phè phỡn trên khổ hạnh của bao người chằng? Trời ơi! Sao người lại cho con sinh ra trong một gia đình như thế. Con không muốn bố con là Đảng viên, là Chủ tịch, là một người quyền thế...nhưng tâm hồn lại u tối, yếu đuối, ma mị đến mức sa đoạ. Ngược lại, tại sao người ban cho con sự thông minh, lòng tin, sự trong sáng, thanh tịnh đến mức sợ hãi những cạm bẫy tội lỗi? Tại sao con không thể là con của một công nhân bình thường lương thiện. Con của một trí thức tử tế thì con đâu có khổ sở, xấu hổ, nhục nhã trên đồng tài sản cướp bóc của người khác. Con đâu có cần nó. Tiếng mẹ anh thều thào bên tai:

“Lều à! Bố con có về nhà chưa?”

Lều vội vàng lau vội nước mắt đáp:

“Thưa mẹ chưa. Mẹ đã thấy khoẻ chút nào không?”

“Mẹ thấy đau quá! Đau bên ngực trái. Đầu mẹ nặng nề và mẹ chỉ muốn đi ngủ thôi.” - Mặt bà nhăn nhúm. Bà nắm tay Lều tiếp - Lều à! Mẹ thương con lắm! Chỉ còn có con bên cạnh mẹ thôi. Bố mày đi theo con Sen rồi. Ông ấy không về đây nữa đâu.”

Lều rung rung nước mắt nói:

“Mẹ! Con xin lỗi mẹ. Nếu con đừng cho mẹ đọc bản tin đó thì mẹ đâu có ra nông nổi này. Tại con bất hiểu. Con luôn không biết nghe lời mẹ. Con cãi với mẹ, làm cho mẹ buồn.”

“Con không có lỗi gì cả. Mẹ không bao giờ biết sử dụng máy móc nên mẹ không biết gì cả. Nhờ có con cho mẹ xem, mẹ mới biết những việc người ta phê phán, chửi bới gia đình mình. Mẹ cũng không ngờ người ta biết bố con ngoại tình với đứa ở có con đã ba năm nay.”

Lều vuốt lưng bà và an ủi:

“Chuyện lỡ rồi. Có buồn, khổ cũng đâu có giải quyết được gì. Mẹ phải bình tĩnh trở lại. Nếu mẹ còn nghĩ đến bố, còn thương ông ấy thì mẹ nên tha thứ cho ông ấy. Con sẽ khuyên bố trở về.”

Bà trừng mắt gào lên:

“Tao không muốn thấy ông ta. Thằng khốn nạn, phản phúc, bản thiêu. Ai nó cũng chơi. Chỉ còn có chó là nó không chơi thôi. Con đó nó có cái gì mà nó mê đến mức quên cả danh dự gia đình.”

Bà nói xong khóc nức nở. Cả thân hình của bà rũ liệt xuống khiến Lều lo lắng phải đưa bà vào nhà. Anh bế mẹ đặt bà nằm yên trên giường và đắp mền cho bà. Lều nắm tay mẹ thật lâu. Chờ cho con xúc động của bà dịu xuống rồi bước ra ngoài.

Lều gọi điện thoại cho ông Lão:

“Bố đang ở đâu? Mẹ bệnh mà bố không hề gọi điện thoại thăm. Sao bố bạc thế?”

Đầu dây bên kia ngập ngừng giây lát rồi giọng nói đầy uy lực của ông Lão vang lên mồm mọt:

“Mày đừng có lên án tao. Tại mẹ mày tát cả. Bà ta chỉ ham mê tiền bạc, quyền lực mà không hề biết tao sống cô đơn, tẻ nhạt như thế nào. Giờ thì tao cho bà ta tất cả những gì bà ta muốn. Bà ta cứ ôm tiền mà sống.”

“Bố chán ghét mẹ. Nhưng bố phải giữ danh dự cho gia đình. Bố có thể lấy ai cũng được nhưng tại sao bố lại đi lấy một đứa ở đáng tuổi con, cháu của bố. Bố không thấy xấu hổ sao?”

“Mày là thằng ranh. Mày là con tao chứ không phải bố tao. Tao cấm mày lên giọng dạy đời. Mày đã lớn khôn. Tao tạo dựng cơ ngơi đó cho mày. Mày hưởng đi. Xem như tao không còn có trách nhiệm gì cả. Hừ! Đồ ngu.”

Cuộc điện đàm đã cắt ngang. Lếu ngồi bệt xuống nền nhà, chiếc điện thoại di động rơi xuống nền gạch vỡ tan.

“Nhào vô, nhào vô...xin mời! Xin mời...chơi 100 phần trăm đi...”

“Uống đi...uống đi.”

“Chơi liền.”

“Uống đi các anh. Uống rồi xem em ca múa.”

“Nè! Sờ chỗ này mới đúng. Cao lên tí nữa...vậy mới là dân chơi thú thiệt.”

Quán Karaoke “Thiên Thai” đêm nay thật đông. Tiếng nhạc, tiếng hát, tiếng nói cười, tiếng tụng ly mời mọc chan chất vang lên đến nhức óc. Các cô gái phục vụ bìa cho khách ăn mặc thật mỏng manh, áo hai dây lơ lửng chỉ che một phần của ngực. Chiếc váy ngắn bó sát không hề mặc nội y. Mặt mũi các cô trang điểm thật đậm. Các

cô phục vụ từ A đến Z miễn có tiền boia thật ngon lành.

Ông Lão đến đây nhiều lần nên các cô đều biết mặt. Trong nhóm gái nhảy có một vũ nữ thật quyến rũ tên là Nhu. Cô có đôi mắt đen láy, chiếc môi thật đầy và mỗi khi cô cười để lộ hàm răng trắng đều rất duyên dáng. Đôi chân cô uốn éo như loài rắn đã được tinh luyện mỗi khi cô lên sân khấu hát và nhảy thoát ý. Cô hấp dẫn và đẹp mê hồn khiến cho nhiều người đàn ông đắm say. Bên cạnh cô là một gã anh chị khét tiếng giang hồ cũng là chủ nhân của quán. Hắn vào tù, ra khám như chơi. Nhưng hắn cũng biết điều và biết nịnh hót, chia chát lợi nhuận từ quán Karaoke này. Dù nơi này có bán dâm, hay làm những điều phi pháp vẫn được bao che rất cẩn thận. Đặc biệt chỉ có Việt kiều, khách hạng sang, ngoại quốc, đại gia và quan chức mới dám đến đây chơi.

Đêm nay, Nhu thấy ông Lão ngồi xa xa nhìn và không đờn và với cô như mọi khi. Cô đến rót rượu cho ông và bá vai hỏi han:

“Anh à! Sao hôm nay anh buồn vậy? Anh nhảy với em một bản đi rồi mình phê như mọi khi.”

Ông Lão cười buồn đáp:

“Hôm nay anh mệt nên chỉ ngồi xem em ca, em nhảy rồi anh về ngủ.”

Nhu tựa đầu vào vai ông thì thầm:

“Anh không muốn em làm cho anh sung sướng sao?”

Ông Lão âm ừ một lát rồi gật:

“Được rồi. Em chuẩn bị đi. Anh sẽ lên.”

Nhu cười tình tứ:

“Anh quên rồi sao. Căn phòng đặc biệt ông chủ luôn dành cho những người khách quý như anh. Mình lên đi.”

Nhu nắm tay ông dẫn lên lầu. Khoảng nửa tiếng sau ông đi xuống. Mặt ông tươi

ngồi bên hồ ngắm thu về...

*em thấy lạ hôm nay sao lạnh quá...
thu mới về mà trời đã như đông
những chiếc lá vừa chớm thay màu áo
lạnh trong lòng... lạnh cả ở ngoài song.*

*thu lại về man mác những nhớ mong
vài con én co ro tìm nơi trú
hơi thu lạnh cá cũng thêm lười biếng
đòi tha hương...ngày đủ cả bốn mùa...*

*cứ như thế hồn lẫn đầy cỏ úa
mùa đi qua tan những cuộc tình mau
trên vai áo giọt mưa như nước mắt
miệng cười vui chân đá nhẹ nhánh sầu!*

*thôi thu nhé cho nỗi buồn ẩn náu
cho mùa sang với hạnh phúc tràn đầy
đáy trái tim để một chỗ cho mây
pha màu nắng vàng thu ngàn lá đỏ...*

Nguyễn Bạch

tinh. Mắt ông sáng lên đầy thoả mãn. Ông bắt tay nhiều người quen rồi đi ra khỏi quán.

Trời càng khuya gió càng trở lạnh. Những con đường ở Hà Nội đông đúc xe cộ, người qua kẻ lại đã thưa vắng. Đèn điện các dãy phố sáng trưng không thua gì Sài Gòn. Ông đi qua nhiều căn phố tồi tàn, nghèo nàn của dân lao động rồi ông cũng đi ngang qua những biệt thự triệu đô trắng lẹ, xinh đẹp nhưng không có ai ở. Chúng tôi om như những bóng ma đang thè lưỡi dè

bĩu, cười cợt những chủ nhân đã sản sinh ra nó. Nó trở nên hoang tàn, lạnh lẽo và kỳ quái giữa lòng thủ đô. Ông rút tay vào túi quần cho đỡ lạnh. Thường thì có tài xế lái xe đưa ông đi và đưa ông về cho dù ông đi chơi bởi, nhậu nhẹt, hay đến các khách sạn, quán bia ôm hay đi kiếm gái. Đêm nay, ông muốn đi một mình vì ông quá buồn. Gia đình tan nát, vợ mắng nhiếc, con khinh khi. Đồng nghiệp từ từ xa lánh. Họ chẳng còn xem ông là một trong Tứ Trụ Triều Đình, quyền uy tốt đỉnh. Họ đã quay lưng lại với ông. Tại sao vậy? Tại sao họ phản ông?

Ông rẽ sang một khúc quẹo để vào nhà trọ. Nơi ông tạm thời cư trú để tránh phải trở về nhà và để tránh những người hàng xóm tò mò nhìn ông bằng đôi mắt lạnh lùng, dừng dừng đầy khinh thị. Từ trong bóng tối, một người đàn ông tóc rối bù lù lù xuất hiện. Hắn chặn đường ông lại. Giọng hắn sắc nhọn và đầy đe dọa:

“Có tiền bao nhiêu đưa cho tao nhanh lên.”

Ông nhìn hắn và quát lớn:

“Tránh đường cho tao đi. Mày không biết tao là ai hả?”

Hắn ngửa mặt lên trời cười man dại:

“Mày là thằng chó đẻ nào tao không cần biết. Tao ra lệnh cho mày đưa tiền cho tao.”

“Mày ăn cướp công khai không sợ tao công đầu sao. Tao là Chủ tịch đây.”

“A! Mày tính khoe khoang chức vụ hả. Tao đói quá nên mới đi làm ăn cướp. Còn tụi quan lớn như mày ăn cướp ngày, ăn cướp đêm, ăn cướp công khai có giấy tờ nên được luật pháp bao che. Những thằng thực ra vô tù và có tội nặng nhất là bọn quan lại như mày. Mày nói mày là Chủ tịch là tao sợ hả?”

Ông Lão gầm lên:

“Mày muốn gì?”

“Muốn giết mày...giết bọn sâu bọ như mày là làm phước cho thiên hạ. Này chết đi..chết đi..ch...ết.. đi đồ khốn kiếp, đồ lưu manh, đồ vô luân.”

Đường dao của hắn vung lên. Ông Lão chỉ thấy một tia chớp sáng lóe và ông ngã xuống. Hắn thân nhiên lục túi áo ông lấy hết tất cả tiền bạc và thân nhiên huyết sáo một bản nhạc vui tươi rồi biến vào bóng đêm.

Hôm sau, báo chí trong nước đăng hàng loạt tin nói về cái chết của một quan chức cao cấp bị chém bay đầu thật là rùng rợn.

Đám tang của ông Lão đã được cử hành trọng thể. Tất cả các quan chức trong chính phủ, ban ngành, quân đội, công an, quan khách...đều đến thấp nhang. Bên quan tài, bà Bí mặc bộ quần áo trắng, đầu đội khăn tang trắng, phủ phục trên sàn nhà nước mắt chảy như mưa. Lều thì quỳ bên cạnh, lạy trả quả cho những người đến phúng điếu. Ông Bí Thư đang đọc diễn văn ca ngợi công đức lớn lao của ông Lão đối với sự nghiệp cách mạng mà ông Lão đã từng có công đóng góp. Đám tang của ông thật to lớn và vinh dự hơn cả những gì ông đã làm cho chính quyền Việt Nam.

Ba tháng sau khi ông Lão chết, bà Bí và Lều đã nhận được lệnh phải rời khỏi căn nhà trong vòng ba mươi ngày. Tài sản không được mang theo gì. Trong bức thư Trung Ương gửi đến cho biết, chính phủ nghiêm phong căn biệt thự vì ông Lão có liên quan đến đường dây buôn bán ma túy và buôn bán gái mại dâm xuyên biên giới. Cảnh sát quốc tế yêu cầu điều tra.

Buổi chiều cuối cùng trước khi rời khỏi căn biệt thự sang trọng, bà Bí và Lều đi ra vườn hoa lần cuối cùng. Bà đốt nhang dưới chân Phật Bà Quan Âm khóc lóc thảm thiết vì tiếc của. Nhưng Lều thì bình thản nói:

“Mẹ! Mẹ đừng tiếc rẻ. Cái gì không phải của mình làm ra thì hãy trả lại cho mọi người. Con chỉ buồn khi bỏ mất đi. Nhưng con vui vì mình đã thoát khỏi tai kiếp của quả báo nhân tiền. Con sẽ đi làm nuôi mẹ. Với bàn tay và nghị lực này, con rất tự hào khi được sống và làm người lương thiện.”

Bà Bí ôm ghì Lều vào lòng khóc mếu:

“Làm người lương thiện trong xã hội này không phải dễ đâu con.”

Lều vuốt lại mái tóc muối tiêu, sửa lại nếp áo cho mẹ và đáp:

“Con biết. Nhưng con nghĩ nếu mỗi đêm về nhà ngủ một giấc yên bình, không mộng mị, không sợ hãi là hạnh phúc nhất đó mẹ. Mẹ tin con nhé.”

Bà Bí gật đầu. Hai mẹ con ôm nhau thật lâu. Họ cảm thấy thật hạnh phúc và thanh thản để đón nhận tất cả những gì đang diễn ra.

Nắng đã tắt từ lâu. Vầng trăng tròn đang lên soi rõ ánh nước từ bàn tay Phật Bà Quan Âm tuôn xuống. Những giọt nước trắng xoá lấp lánh phản chiếu trong ánh hoàng hôn thoi thóp và nó lại rơi xuống nơi nó bắt đầu. Bà Bí chợt nhận ra giá trị của dòng nước từ bàn tay của Phật. Bà quỳ rạp xuống đất. Mắt nhắm nghiền và lâm râm khẩn nguyện: “Mẹ hãy cứu vớt linh hồn con. Tại sao con lại đau khổ đến thế. Tại sao con lại mất hết tất cả vậy? Tạo sao? Con đã cầu xin Mẹ trong suốt một đời nhưng giờ đây con chẳng còn gì cả...Mẹ cứu con với...”

Bà Bí lại tiếp tục khóc lóc như một đứa trẻ. Lều ôm vai bà, xoa nhẹ như an ủi, vỗ về. Mắt bà đã nhoè đi. Bà nhắm mắt lại và bên tai bà chỉ có tiếng gió thổi dài trên những hàng cây đen thẫm./.

Maryland ngày 1 tháng 8 năm 2013.

Phong Thu

Từ Paris Đến Ba-Lê

Phạm Hữu Bính

Chúng ta gọi Thành Phố London, thủ đô của Anh Quốc là Luân-Đôn, Thành Phố New York là Nữ Ước và ai cũng hiểu ngay rằng chúng ta đã dùng chữ Quốc Ngữ để phiên âm tên hai thành phố đó. Cho nên khi đọc lên thì ngay cả người ngoại quốc không hiểu tiếng Việt cũng biết là chúng ta nói đến thành phố nào. Vậy thì tại sao mà chúng ta lại gọi Thành Phố *Paris*, thủ đô của nước Pháp là **Ba-Lê**?

Tôi đã đặt câu hỏi này cho một vài ông bạn thuộc giới cao niên, nhóm người đã trải qua những thăng trầm của lịch sử trong gần một thế kỷ vừa qua.

Một ông đã cười mà giải thích như thế này:

“Cách đây gần ba trăm năm, khi triều đình Huế lần đầu tiên gửi phái đoàn ngoại giao sang Pháp để yêu cầu viện trợ quân sự đánh Nhà Tây Sơn, thì chưa có máy bay; phải đi bằng tàu thủy, mất cả mấy tháng trời mới tới Pháp. Sau một thời gian xa nhà dài lâu như vậy, lẽ dĩ nhiên là các cụ trong phái đoàn nhớ nhà lắm, nhất là nhớ các cụ bà. Những lúc nhớ các cụ bà như thế mà còn ở Huế, hay Hà Nội thì các cụ thường rủ nhau đi hát cô đầu để giải sầu. Nhưng khi sang đến thủ đô Paris thì không tìm đâu ra nhà hát cô đầu. Dò hỏi mãi những nhân viên khách sạn, các cụ mới được hướng dẫn

đến một nơi mà người Pháp gọi là *La Maison Rouge*. Các cụ chịu lắm nên mới đặt tên cho Thành Phố Paris là **Bà Lê** có nghĩa là người vợ thứ hai, hay thứ ba, hay thứ tư. Nhưng khi trở lại quê hương mà nói đến *Bà Lê* thì sợ các cụ bà làm khó dễ, nên các cụ bèn nói trạo ra là **Ba-Lê**.”

Nghe đến đây, một ông **già gân** khác góp ý kiến. Tác giả xin phép được ngừng ở đây vài giây để giải thích danh từ **già gân**. Trong giới cao niên, danh từ **già gân** thường được dùng để chỉ những vị bảy, tám mươi có lẽ, mà vẫn đi phòng tập thể dục bảy lần một tuần; nhờ vậy mà bắp thịt nở nang, gân cốt cứng cáp. Có đôi khi người ta dùng danh từ này để nói đến những vị đi vũ trường năm lần một tuần, nhảy Tango Argentine còn đẹp hơn cả dân Argentina nữa. Nhờ vậy mà gân cốt cũng cứng dãn chẳng kém gì những vị đi tập thể dục..

Áy chết, tôi xin phép trở lại phần góp ý kiến của một ông già gân khác. Ông này nói:

“Có một tiệm bán các món ăn làm sẵn mang tên là tiệm **Ba-Lê** rất được khách. Có nhiều người gọi đùa là tiệm **Ba-Lê**. Có lần tôi đi qua, thấy hình Tháp Eiffel thật lớn dán ở cửa kính trước tiệm. Tôi không khỏi cười thầm và rất thích sáng kiến của ai đó.”

Một ông già gân nữa lắc đầu nói:

“Các ông nói đều sai hết. Sở dĩ người Việt Nam gọi Thành Phố Paris là Ba-Lê vì đầu đuôi nó như thế này. Khi phái đoàn

ngoại giao thời Nhà Nguyễn sang đến Paris thì được đón tiếp nồng hậu. Để cho những vị này có một ấn tượng thật đẹp về nước Pháp, Trưởng Ban Nghi Lễ Bộ Ngoại Giao Pháp đã mời phái đoàn Việt Nam đi Nhà Hát Lớn coi vũ **Ballet**. Các cụ khoái vô cùng khi thấy những vũ nữ đẹp như tiên, da trắng như trứng gà bóc, ăn mặc thật diêm dúa, lộng lẫy mà không kín đáo gì mấy, lại nhảy bằng những đầu ngón chân, thoăn thoắt theo điệu nhạc. Các cụ hỏi ông Trưởng Ban Nghi Lễ tên điệu vũ là gì. Ông này nói thật rõ và nhắc đi, nhắc lại hai, ba lần: Vũ **Ballet**, Thế là các cụ nhà mình liền gọi Thành Phố Paris là **Ba-Lê**.

Một ông già gân nữa, từ nãy đến giờ vẫn ngồi yên lặng nghe, phá lên cười:

“Chà, mấy anh này chỉ nói giỡn, chứ làm gì có chuyện Bà-Lê, hay Ba-Lê, hay vũ Ballet. Thực ra lý do là như thế này.

Khi Việt Nam bắt đầu tiếp xúc với người Âu Châu, thì chưa có chữ Quốc Ngữ. Các quan chức trong triều đình cũng như các học giả phải dùng sách viết bằng chữ Hán để tìm hiểu và học hỏi về mọi ngành, nhất là địa dư và phong tục tập quán của các dân tộc khác, đặc biệt là Pháp.

Chữ Hán là chữ viết chung cho toàn thể nước Trung Hoa. Nhưng khi đọc lên, thì mỗi địa phương đọc lên một cách khác nhau, tùy theo tiếng địa phương. Mà như chúng ta đã biết, Trung Hoa có đến hơn 50 thứ tiếng địa phương. Những tiếng địa phương quan trọng và có nhiều người nói nhất là tiếng Quan Thoại (Mandarin) và tiếng Quảng Đông (Cantonese). Tiếng

Quan Thoại được coi là tiếng nói chính thức của Trung Hoa.

Khi các tác giả Trung Hoa viết sách, viết báo, họ phải dùng chữ Trung Hoa để phiên âm những tên địa danh viết bằng mẫu tự La-Tinh vì người Hoa giới bình dân không đọc được chữ viết bằng mẫu tự La-Tinh.

Thủ Đô Paris của nước Pháp được phiên âm sang chữ Trung Hoa là

巴黎

Khi đọc lên theo tiếng Quan Thoại (Tiếng chính thức của Trung Hoa) thì là /pa-ri/, nhưng người nói tiếng Quảng Đông (Cantonese) lại đọc thành **Ba-Lê**. Người Việt tiếp xúc nhiều với người Hoa nói tiếng Quảng Đông và đọc theo là **Ba-Lê**.

Chúng ta nhận thấy là trong tiếng Quảng Đông, âm /p/ trong chữ Paris đã được đổi thành âm /b/, âm /r/ đã được đổi thành âm /l/ và âm /i/ đã được đổi thành âm /ê/

Những ai đã học ngữ học đều biết rằng âm /p/ và âm /b/ cách phát âm y hệt nhau về vị trí của môi, răng và lưỡi; chỉ khác nhau là khi phát âm /p/ người ta không rung thanh quản, khi phát âm /b/ thì rung thanh quản. Trong ngữ học, người ta gọi những âm mà thanh quản rung lên là **âm tỏ** và những âm mà thanh quản không rung là **âm điếc**. Sau đây là một số những âm điếc mà trong tiếng Quảng Đông đã đổi thành âm tỏ:

<u>ÂM ĐIỀC</u>	<u>ÂM TỎ</u>
/p/	/b/
/t/	/d/
/f/	/v/

Ngoài ra đối với người nói tiếng Quảng Đông, âm /r/ và âm /l/ nghe y hệt nhau. Nói khác đi, người nói tiếng Quảng Đông không phân biệt được hai âm /r/ và /l/. Họ dùng âm này thay cho âm kia mà không biết như vậy. Tôi nhớ ngày còn ở Sài Gòn, tôi có xem một phim có tên là Mr. Loberts. Nhân vật chính có tên là Mr. Roberts. Khi ông này đến ở một khách sạn bên Hồng Kông, cứ bị người hầu phòng gọi là Mr. Loberts. Ông ta bực quá, nói thật rõ cho cô ta nghe ‘Tên tôi là Mr. **Roberts**’. Cô hầu phòng cúi đầu lễ độ nói: ‘Dạ, tôi biết như vậy, thưa ông **Loberts**.’

Vì những lẽ trên mà chúng ta theo người nói tiếng Quảng Đông gọi:

Paris	là	Ba Lê
Roma	là	La Mã
Espagna	là	Tây-Ban-Nha
Romania	là	Lỗ-mã-ni

Ngày xưa, khi chưa có chữ Quốc Ngữ, các cụ phải đọc và viết bằng chữ Hán, thì dùng cách phiên âm của người Trung Hoa là hợp lý. Nhưng ngày nay chúng ta đã dùng chữ Quốc Ngữ, tức là thứ chữ viết, dùng mẫu tự La-Tinh, mà hầu hết các nơi trên thế giới đều dùng, thì không còn lý do gì để chúng ta vay mượn cách phiên âm của người Trung Hoa nữa. Nhất là lại bắt chước cách phát âm sai của người nói tiếng Quảng Đông. Làm như vậy gây ra nhiều phiền toái

cho chúng ta ngay bây giờ và cho các con cháu chúng ta sau này. Thí dụ như chúng ta bảo một học sinh tìm một quốc gia có tên là **Romania** trên bản đồ thế giới, học sinh đó sẽ dễ dàng tìm thấy hơn là gọi tên quốc gia đó là **Lỗ-Mã-Ni**. Cái tên **Romania** nghe hay và đẹp như một cuốn tiểu thuyết lãng mạn mà chúng ta lại theo người Quảng Đông gọi sai lầm là **Lỗ Mã Ni** thì nghe thật là *thô lỗ*. Không, không thể như thế được. Chúng ta nên để nguyên tên **Rô-Ma-Nia** hay là **Romania** thì hay hơn.

Cũng vậy, thủ đô của Hoa Kỳ, Thành Phố Washington, đã được Quốc Hội Hoa Kỳ lấy tên vị Tổng Thống đầu tiên, George Washington, mà đặt cho để vinh danh vị tổng thống này. Nếu chúng ta gọi thành phố Washington là Hoa-Thịnh-Đôn thì phải chăng chúng ta sẽ nói vị tổng thống đầu tiên của Hoa-Kỳ tên là Hoa-thịnh-Đôn? Rồi chúng ta gọi các tổng thống khác của Hoa Kỳ là gì? Thí dụ như Tổng Thống Jefferson, Lincoln, Roosevelt, Eisenhower, Reagan, Bush?

Đã đến lúc chúng ta phải gọi Paris là /**pa-ri**/ chứ không phải là *Ba-Lê* và Roma là /**ro-ma**/ chứ không phải là *La-Mã*.

Nói vậy cho vui thôi, chứ riêng phần tôi nghe tên gọi **Ba-Lê** vẫn thấy hay và đẹp hơn, có lẽ là vì **Ba-Lê** nghe thoang thoang như là **pha-lê**, một thứ thủy tinh trong sáng, không một chút bọt bụi gì. Phải chăng vì thế mà nhiều người gọi kinh thành **Ba-Lê** là

**Kinh Đô Ánh Sáng – La Capitale De
Lumière – The Capital of Light?**

+++

BỔNG MỘT NGÀY

Tặng thầy T.H.C.

Thầy nói đời như một chuyến xe
Một cuộc đi chơi trên xe lửa
Khi xe ngừng ở bến
Để hành khách xuống tàu
Có ai nhỏ lệ sầu
Vì chuyến xe tiếp tục
Mà người thân đã xuống
Không đợi đến trạm sau
Chuyến xe còn đi mãi
Tiếp tục cuộc hành trình
Vòng quanh khắp địa cầu
Một vòng tròn vĩ đại
Vũ trụ của muôn loài
Không bao giờ chấm dứt
Nhưng tàu vẫn dừng chân
Cho mọi người có dịp
An nghỉ cuộc hành trình
Có hành khách không màng
Chuyến đi chơi rộn ràng
Có hành khách già từ
Dù chưa muốn rời xe
Thầy nói em là người thân mến
Cùng thầy đi trên đoạn đường trường
Em hân hạnh gặp Thầy
Trên chuyến xe lửa đời
Như ánh sáng mặt trời
Thầy làm rạng lòng người
Hân hoan hoa nở rộ
Cùng nhau ta thưởng thức
Bao nhiêu niềm vui thú
Nên kỷ niệm khó quên

Gặp nhau ta hàn huyên
Tiếng cười vang vọng xa
Trên xe bao ân tình
Cuộc vui nào đã cạn
Nụ cười nở trên môi
Bổng một ngày thầy nói
Đời là một chuyến xe
Thầy sẵn sàng tiếp tục
Vui chơi chuyến xe này
Nhưng nếu thầy dừng bến
Thì đừng khóc làm chi

Vì cuộc đi chơi không vô tận
Và chuyến xe dài đã quá vui
Em ngỡ ngang phút giây
Nghẹn lời biết nói chi
Chỉ biết cúi đầu xin
Phép lành ban xuống đây
Để thầy còn vui hưởng
Hạnh phúc trong tầm tay
Trên con đường thầy đi
Vẫn còn hoa nở rộ
Vẫn còn tia nắng hồng
Vẫn còn dòng suối mát
Em mong thầy nán lại
Đừng vội gì xuống bến
Đoạn đường sẽ hết vui
Sẽ có người buồn bã
Có người quên biết cười
Nguyện cầu đường thầy đi
Còn dài thêm ngày tháng
Còn hạnh phúc triền miên
Cho nụ cười vẫn trên môi

Diễm Trân

Virginia, tháng bảy 2013

Tuổi Thơ Như Còn Đó...

Ỡ NGUYÊN

Sau khi hai trái bom nguyên tử của Mỹ trút xuống Hiroshima vào ngày 6 tháng 8 và Nagasaki vào ngày 8 tháng 8 năm 1945, Nhật Hoàng tuyên bố đầu hàng vô điều kiện và ra lệnh cho quân đội Nhật rút khỏi Việt Nam. Pháp trở lại đô hộ Việt Nam vào khoảng giữa năm 1946.

Lúc này bố tôi vẫn làm việc cho sở Hoà Xa thành phố Hải Phòng, mẹ tôi buôn bán tạp hóa để phụ giúp gia đình. Năm anh chị em chúng tôi được chị người làm đưa đi học và đón về mỗi ngày. Gia đình chúng tôi coi như có một cuộc sống bình thường trong cảnh yên vui, thanh bình của đất nước.

Bố tôi là người theo Tây học nhưng rất trọng lễ giáo. Lối sống đạo đức và tính tình hiền hoà của ông được nhiều người kính nể. Cá tính đặc biệt của bố là thường nghĩ về người khác, luôn luôn làm người khác vui lòng. Có thể nói là bố chưa từng làm phật ý ai bao giờ. Bố có rất nhiều bạn bè thân thiết nên cuối tuần chẳng mấy khi có mặt ở nhà, không đi đánh *mạt chược* ở nhà người bạn này thì cũng đi đánh *tổ tôm*, *tài bàn* ở nhà người khác. Lúc nào bố cũng nói với mẹ là bố được bài. Có thể vì chiều các con và lấy lòng vợ nên hầu như chiều nào đi làm về bố đều mua quà cho cả nhà. Có khi bố đem về đào hộp, nhãn hộp, lê táo đủ thứ, có khi thị quay xá xíu v.v... ít khi bố về nhà tay không.

Tuy không thường gần gũi với các con như mẹ, nhưng tôi hiểu bố lo lắng và yêu thương chúng tôi hết mực. Thời buổi đó anh chị em chúng tôi không có đồ chơi cao cấp

như bây giờ, thế nhưng bố vẫn luôn mua về nhiều thứ đồ chơi đắt tiền. Tôi còn nhớ đồ chơi của tôi là một bộ hình đám cưới gồm những thỏi gỗ hình vuông màu hạt dẻ và được mài nhẵn bóng, trên mỗi thỏi gỗ có khắc và sơn nhiều hình ảnh khác nhau như hình cô dâu chú rể, ông mối bà mai, bố mẹ hai bên và họ hàng thân quen trong trang phục cổ truyền, có cả mâm trầu, mâm cau cùng nhiều hình ảnh khác nữa mà tôi không còn nhớ rõ, tất cả đều được trạm khắc thực linh động với đủ màu sắc nổi bật. Tôi rất thích thú với món đồ chơi này nên tối ngày xếp những thỏi gỗ trên bàn để ngắm và truyện trò với những hình ảnh trên gỗ như tôi thường thủ thỉ với những con búp bê bằng nhựa mà bố mua về lúc trước. Còn anh Kỳ và cậu Khôi chơi với những khẩu súng trường, súng lục cũng bằng gỗ. Hai anh em chạy nấp sau góc nhà, xô bếp, gặm giường bắn nhau đoàng đoàng bằng miệng ồn ào điếc cả tai. Chị Mai lớn nhất nhà, không thích đồ chơi nên bố mua cho chị một hộp đồ thêu gồm khung thêu và chỉ thêu đủ màu. Khi rảnh rang chị thường hí hoáy ngồi thêu những chiếc khăn tay rất dễ thương. Thêu xong chị lại cho các em. Tôi thích lắm, hí hửng gấp khăn cho vuông vắn rồi đem giấu thật kỹ trong ngăn đựng quần áo, không dám đem ra dùng vì sợ bị bắn và cũ đi. Chị tôi hiền lành giống tính mẹ lại rất khéo tay và luôn gần gũi bên mẹ để phụ mẹ và chị người làm trong công việc bếp núc. Sau này chị học thêm về môn nữ công gia chánh nên chị rất giỏi về thêu thùa, may vá và đan nát. Đến khi lấy chồng

chị dùng biệt tài của mình để thêu và may vá cho 10 đứa con, đặc biệt là bốn cô công chúa xinh đẹp của chị. Chị là con trưởng mà bố mẹ gọi là con chim đầu đàn nên được giao trọng trách chăm sóc các em, do đó chúng tôi phải luôn vâng theo lời chỉ bảo của chị. Cũng vì vậy mà anh em chúng tôi, nếu đi học thì thôi nhưng khi có mặt ở nhà là phải giữ chân tay, quần áo cho sạch sẽ, ăn uống và ngủ nghỉ đúng giờ giấc, nói năng phép tắc, thưa gửi đàng hoàng, nhất cử nhất động phải nghe theo chị răm rắp nếu không chị thưa lại với mẹ thì thế nào cũng có anh phải ăn đòn?

Khác hẳn bố, mẹ tôi rất quan tâm đến con cái. Lâu lâu mẹ lại bắt ngờ cảnh báo chúng tôi: *"Tối nay, sau khi ăn cơm, tất cả chị em phải nằm hết ra sập để mẹ hỏi tội."* Thế là chị em chúng tôi sợ run lên với nhau không hiểu là đã phạm điều gì làm lỗi ngày hôm đó? Rồi chúng tôi bảo nhau mặc thêm hai ba cái quần cho dày để khi bị đánh vào mông không bị đau nhiều. Đe nạt và hăm he cây roi mây trong tay vậy thôi chứ có bao giờ mẹ đánh chúng tôi đau. Nếu có thì cũng chỉ một roi nhẹ vào mông là cùng. Đánh như phui bụi. Mẹ luôn khuyến cáo chúng tôi: *"Tội của các con hôm nay đáng lẽ mỗi đứa phải chịu 10 roi mây, nhưng mẹ cho nợ, lần tới, nếu còn tái phạm thì mẹ sẽ tăng lên 15 roi nghe chưa."* Và lần nào mẹ cũng lặp lại câu nói này và chúng tôi vẫn chưa bị ăn đòn thế mới lạ.

Về điểm này, bố lại khác mẹ ở chỗ là ít khi rầy mắng chúng tôi, bố không tin vào việc đánh đòn con cái, mặc dầu người đời thường nói *"yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi"*. Duy có anh Kỳ hay nghịch ngợm, phá phách, nên đã có lần bố cầm cây roi mây lên định đánh anh, nhưng lại

ném cây roi vào xó nhà và nói: *"Các con là máu huyết được kết tụ bởi ba lần mẹ tạo ra... Ba không nỡ đánh các con, vì đánh các con là ba đánh lên thân thể của ba và của mẹ vậy."* Do đó chẳng bao giờ chúng tôi bị ăn đòn của bố. Bố luôn dành cho con cái một tình cảm dạt dào khó tả.

Giờ đây ngồi ghi lại giòng ký ức này đầu óc tôi không khỏi ngập tràn những kỷ niệm thân thương của ngày nào. Tự nhiên tôi cảm thấy thèm thèm cái không khí của ngày xa xưa ấy khi còn sống dưới mái ấm của gia đình, bên những người thân yêu nhất đời mình để được lãnh nhận những chiếc roi mây thân quen của bố mẹ. Những lời răn dạy của bố mẹ như vẫn nằm trong tiềm thức, dầu rằng tôi đã là bà nội bà ngoại từ lâu rồi. Bây giờ mỗi lần cầm cây thước kẻ đe nạt mấy đứa cháu, tôi lại hồi tưởng đến chuyện của mình năm xưa năm xưa mà nhớ đến bố mẹ và thương các cháu sao tả xiết. Ôi tất cả giờ chỉ là kỷ niệm !

Trở lại câu chuyện của bố tôi ... Ngoài những thú vui chơi bài bạc với bạn bè, bố lại có tật thích đi hát cô đầu ở phố Khâm Thiên (Hình như các quán cô đầu đều tập trung trong khu phố này) mỗi lần có mấy ông bạn thân đến rủ rê.

Các cụ ông nhà ta ở vào thời kỳ Pháp thuộc, lấy môn hát cô đầu làm thú vui giải trí vào ngày cuối tuần, khi các cụ có tiền dư bạc thừa. Môn hát cô đầu chỉ xuất hiện ở miền Bắc. Vào giai đoạn ấy âm nhạc cải cách (tân nhạc) còn trong giai đoạn phôi thai nên đi nghe hát cô đầu cũng coi như tham dự vào một thú vui giải trí thanh lịch nhất thời. Lúc đó chị em chúng tôi còn nhỏ đâu biết *"cô đầu"* là gì nếu không được nghe mẹ kể lại. Mẹ giải thích có hai loại cô đầu - Cô đầu hát và cô đầu rượu.

Thường thường *cô đầu hát* (còn gọi là đào nương) là các cô gái trẻ, có nhan sắc mặn mà và giọng ca tuyền cảm, quyến rũ nên được tuyển chọn làm cô đầu hát. Tay nghề của các cô là ngồi hát cho các quan viên nghe và quan viên thường là các ông trung niên, công chức hay nhà buôn, dư tiền dư bạc, qui tụ tại quán Cô Đầu để mua vui, kiểu như phòng trà ca nhạc bây giờ. Một khi đã đặt chân vào quán cô đầu, hầu hết các ông đều phải biết cầm châu (đánh trống) rành rọt (chát chát bom bom), vì tiếng trống của quan viên đôi khi thể hiện sự mến mộ tài năng đối với các cô đào hát mà còn là một phần thưởng để khuyến khích tùy vào lời ca và giọng hát luyến láy của các cô, nghĩa là các ông phải biết đánh trống có nhịp điệu với đàn đáy và nhịp phách cùng giọng ca của đào nương, giả dụ như: "*Hồng Hồng tuyết tuyết... ừ ừ (chát chát bom)*. *Mới ngày nào chưa biết cái chi chi... ừ ừ (bom chát)*. *Mười lăm năm thắm thoát có xa gì, ngoảnh mặt lại đã tới kỳ tư liễu ... (thơ Dương Khuê)*". (Đây là một thể loại âm nhạc đặc biệt, giống như Ca Trù hay Hát Nói còn gọi là Hát Ả Đào, không phải là hát Chèo, hát Quan Họ, nó có âm hưởng riêng biệt đặc sắc nghe mang máng như hát Châu Văn, hát Cung Văn mà các đào nương phải tốn nhiều thời gian để luyện giọng, nhà chữ, ngắt hơi, sử dụng tiếng rung từ cổ họng phát ra sao cho truyền cảm mạnh mẽ đến trái tim người nghe mà vẫn tròn vành và rõ tiếng - "*Theo Đào Nương nức tiếng...*"). Ngay thuở thiếu thời tôi đã bị mê hoặc bởi những âm thanh khác biệt và giọng ca bay bổng của các đào nương vậy nên hình ảnh này dường như vẫn đeo đuổi và thấm nhập vào tâm thức tôi

cho đến tận bây giờ. Sau này, vài lần về thăm lại miền Bắc chúng tôi đã tìm đến các "*quán tranh*" nằm dọc trên những con phố cổ tại trung tâm Hà Nội để thưởng thức nghệ thuật hát văn, ca trù qua giọng hát của các cô gái Bắc Kỳ mới lớn lên sau này. Ngày nay lối hát Ả Đào này vẫn được duy trì và có phần cải tiến linh hoạt hơn từ giọng ca đến phong cách biểu diễn khiến khách mộ điệu rất hài lòng. Mẹ nói, thời kỳ đó cô đầu hát không được giáp mặt quan viên như bây giờ. Các đào nương ngồi hát ở phía sau bức rèm trúc thưa cùng với các nhạc công phụ gõ phách và chơi đàn đáy nhịp nhàng giao hưởng với nhịp trống châu của các quan viên ngồi phía ngoài rèm. Ấu cũng là một thú vui của mỗi thời đại!

Chức năng của các cô *đầu rượu* không giống các cô đầu hát, song hầu hết các cô cũng có nhan sắc mặn mà và dáng dấp thanh tao. Họ không hát, chỉ lo phần tiếp khách, hoặc mời rượu khách làng chơi mỗi khi họ đến quán để thưởng thức môn *nghệ thuật* đặc sắc này. Cả hai loại cô đầu kể trên đều là người làm công cho người chủ quán mà bấy giờ người ta gọi là "*Chủ Cô Đầu*". Hầu hết người chủ quán là những bà góa, chồng bỏ, bỏ chồng, nhanh nhẹn, khôn ngoan, tháo vát để có thể đảm đương dịch vụ thương mại đặc biệt này. Vào thời buổi ấy, quý ông có nhiều quyền lực hơn quý bà. Nói chung ông chồng có nhiều quyền năng hơn bà vợ, vì ông ta là chủ gia đình. Ông là người kiếm tiền để nuôi sống cả gia đình. Vợ và con cái trong nhà đều phải kính nể và tôn trọng nên mới có câu "*chồng chúa vợ tôi*". Vậy nên chuyện đi chơi giải trí cuối tuần, tìm hoa thơm cỏ lạ là chuyện thường tình. Cũng vì vậy mà đã có nhiều ông mắc vào nạn đa

thê từ chỗ đi chơi cô đầu mà ra. Vợ này, vợ nọ, con đàn, con đống nên trách nhiệm của các ông lại nặng nề hơn để lo phục dịch các bà. Thôi thì vợ cả, vợ hai, hai bà đều là vợ cả, bỏ ai, thương ai bây giờ. Đây là thời kỳ của chế độ "đa thê" mà người phụ nữ trong xã hội Việt Nam lúc đó phải chấp nhận mọi sự thiệt thòi vô lý. Đàn ông có quyền 5 thê 7 thiếp trong khi đàn bà chỉ được phép có một chồng. Viết đến đây tôi chợt hồi tưởng tới câu chuyện mà một ông bạn của bố tôi đã có tới ba bà vợ mà họ lại là chị em ruột với nhau mới thần sầu chú. Ông ta quả là người khôn ngoan, cao tay ấ. Như vậy không sợ các bà ghen tị nhau. Ông là một nhà thầu khoán giàu có, nổi tiếng, làm chủ một biệt thự ba tầng lầu, nên mỗi bà ở riêng một tầng không ai đụng chạm với ai. Chỉ tội nghiệp cho ông ta phải làm việc vất vả ngày đêm để không làm mất lòng bà nào, thành thử cả ba bà đua nhau sinh con năm một !..

Về phần các bà, ai mà không ghen tuông - ghen vì thương yêu chồng, ghen vì tình yêu bị san sẻ, vì cảm thấy mình thua kém người ta, v.v..., có điều mỗi người ghen theo một lối, không ai giống ai, người thì ghen ra mặt, giận dữ la lối om xòm, người thì kín đáo, muốn giữ thể diện cho chồng nên chỉ ghen ngầm ghen ngầm. Cũng bởi không quyền hành trong tay, không tiền của, không nghề nghiệp, các bà sống nương nhờ vào chồng nên dám ăn dám nói làm sao, đành phải ngậm đắng bỏ hờn, chịu đựng đau khổ thầm kín riêng mình, vậy mới có câu: "*Chém cha cái kiếp lấy chồng chung, Kẻ đắp chăn bông kẻ lạnh lùng...*"

Mẹ tôi tuy hiền hậu nhưng đâu phải không biết ghen, nhưng lối ghen của mẹ lại khác mọi người, mẹ không ghen bóng ghen gió, mà khi mẹ ghen lên chắc phải có

chúng có hiển nhiên. Sau này khi di cư vào Nam, đã có lần tôi theo mẹ đi đánh ghen ở một quán Cô Đầu gần hồ tắm Chi Lăng Gia Định. Chẳng hiểu sao mà mẹ biết rõ là bố tôi có mặt ở trong quán đêm hôm đó và chắc phải có điều gì làm mẹ nghi ngờ nên mẹ mới mạo hiểm như thế. Mẹ dẫn tôi đến trước cửa quán rồi nhờ người gọi bố tôi ra. Khi đối diện với mẹ, bố rất sững sờ ngó mẹ và tôi đang đứng giữa nhiều cô gái mà tôi nghĩ họ là cô đầu của quán này, đang ngăn chặn mẹ tôi không cho vào trong quán, có thể họ cho rằng mẹ tôi đòi vào trong để đánh ghen. Thay vì làm dữ với mẹ, nhưng tránh lại bố vẫn vui vẻ và nhẹ nhàng: "*Mợ và con đi về trước đi, tôi sẽ về sau. Những người này không là gì để mợ phải mất công ghen tuông với họ, tôi đến đây chỉ để nghe hát với vài người bạn chứ không có điều gì mờ ám đâu mà mợ phải quan tâm quá như vậy.*" Nói rồi bố tôi gọi xe xích lô để đưa mẹ tôi và tôi lên xe về trước còn bố gọi xe khác về theo sau.

Hồi xưa, khi lấy bố, mẹ tôi mới 18 tuổi xuân, còn bố đã 30. Hàng xóm láng giềng toạc mạch, dèm pha, nói mẹ tôi phải làm lẽ bố tôi là cái chắc vì bố tuổi cao lại là ông Tham, ông Phán sờ Hoả Xa và tướng tá bảnh bao như vậy, làm gì không có đến hai, ba vợ. Có thể mẹ tôi sẽ là vợ lẽ thứ hai hay thứ ba không chừng? Thực ra bố tôi vẫn còn độc thân cho đến ngày cưới hỏi mẹ tôi

Bố mẹ tôi cùng tuổi Ty, tuổi con rắn nên hai người lúc nào cũng quấn quýt bên nhau. Mẹ kém bố một giáp (12 tuổi) nên trông mẹ trẻ hơn bố nhiều, cho nên bạn bè hay đùa cợt gọi bố và mẹ là cụ và cô, nghe thực tếu!. Mẹ có nước da trắng như ngó càn, hàm răng đen nhánh hột na, vấn tóc trần, dáng đắp mảnh mai lạnh lẹn. Mẹ là biểu

tượng của người phụ nữ miền Bắc trong thời kỳ Pháp thuộc. Ở thời kỳ này, đàn bà con gái thuộc gia đình gia giáo nho phong không được phép uốn tóc và để răng trắng. Đức hạnh của người đàn bà là phải chăm lo công việc nội trợ, bếp núc, và chăm sóc con cái trong nhà, mà người đàn bà nết na phải luôn luôn tâm niệm câu "*tam tông tứ đức*"; không được phép học đòi theo người Tây phương. Các cụ nhà ta thường có thành kiến không hay với các cô gái tân thời, nên mới có lời ra tiếng vào chỉ trích mấy bà lấy Tây: "*Ồi dà, cái thứ lấy Tây mất xanh mũi lõ thì mới ăn trắng mặc trơn, răng để trắng ỏn, đầu tóc phi dê quần teo trông rõ thực nhố nhăng!*"

Bố tôi yêu thương mẹ tôi là điều không thể phủ nhận. Bố thường nói vì mẹ sinh ra trong một gia đình không mấy khá giả, nên không được ăn học như người ta, bị thua kém nhiều người. Mẹ tôi không biết đọc, không biết viết cho đến khi lấy bố mới biết chữ. Bố thường hãnh diện về mẹ và luôn khen mẹ là một người đàn bà đảm đang, một người vợ hiền, gương mẫu, đoan trang, chỉ biết lo cho chồng cho con mà không nghĩ đến cá nhân mình. Bố tôi có tật mê hát cô đầu, thì mẹ tôi cũng mê tít, dị đoan và thích đi xem các bà bạn ngồi đồng (hầu bóng), ngồi cốt. Hồi còn bé tôi thường theo mẹ đi xem lên đồng, gọi hồn của các bà đồng bà cốt ở các am điện nên tôi thành thuộc những bài hát mà các ông cung văn xướng lên để tăng bốc các bà đồng khi họ nhảy múa. Nói về tập quán này tôi không nhớ rõ ngọn ngành nhưng hình ảnh của mấy bà lên đồng hình như tôi chưa thể nào quên được. Trong cuộc sống hiện nay tại miền Bắc bây giờ, môn hầu bóng này vẫn

được duy trì và được cải tiến khác xưa rất nhiều. Cách trang điểm, phục sức và ăn mặc cho từng giá đồng đều rất tốn kém mà chỉ các bà vợ của các đại gia mới có điều kiện để theo đuổi thú hầu bóng này. Mỗi một giá đồng, bà đồng đều phục sức khác nhau trông như các kếp độc, các đào thương hát cải lương trên sân khấu của miền Nam trước đây. Các ông cung văn ngồi phía hai bên chánh điện, hát những bài ca tụng bà đồng tùy theo từng giá đồng, chẳng hạn như gia "*Cô Bơ*", "*Cô Đới Thượng Ngàn*", hay "*Ông Hoàng Mười*..." trong tiếng nhạc điệu đàn cung văn. Các bài hát này đã được truyền tụng trong dân gian từ hồi nào đến nay, có điều thời buổi văn minh bây giờ các ông cung văn trẻ tuổi thêm bớt và chêm vào những điệu nhạc trẻ hiện đại hơn nên khi âm thanh kích động của các loại nhạc khí trỗi lên bà đồng lập tức hí hửng nhảy múa theo điệu đàn tiếng nhạc trông thực lạ mắt mà người am tường âm nhạc có cảm tưởng như bà đồng đang nhảy *disco*. Rồi cao hứng bà đồng vung tiền, bánh, kẹo (phát lộc) cho bà con ngồi xung quanh, như chúng tôi đã từng được chứng kiến những giá hầu bóng tại Hội Phủ Dầy Nam Định trong chuyến về thăm quê hương mới đây. Thời đó đi theo mẹ nhiều lần xem lên đồng nên tôi cũng biết cách "*tấu cổ*" (hát để nịnh cô, khen cô đẹp, cô nhảy giỏi) hầu nhận được nhiều lộc. Đặc biệt mấy bà đồng này chỉ tìm người quen và người trong gia đình để phát lộc. Các ông cung văn cũng nhờ vậy nhận được lộc của cô tặng liên tiếp. Mê tít dị đoan hầu như là cái bệnh chung của mấy bà mấy cô trong thời kỳ ấy cho đến tận ngày nay không thuyên giảm mà có phần tăng lên. Lúc ấy

biết như thế mà bố tôi chẳng phiền hà gì mẹ trong vấn đề này, trái lại mẹ tôi lại khổ sở vì ghen bố tôi đi hát cô đầu. Tuy nhiên, chưa bao giờ anh chị em chúng tôi thấy bố tôi nặng lời hay to tiếng với mẹ, lúc nào bố cũng nhẹ nhàng từ tốn, một điều Mẹ hai điều Mợ và chỉ cười xoa khi mẹ tôi trút mọi phàn nàn, trách móc lên đầu bố. Bố tôi quả là một người đàn ông xuề xòa dễ dãi và là một người chồng hiền lành vui tính hết chỗ chê,

Mẹ tôi tuy có ghen (đàn bà mà), "*Ốt nào mà ót chẳng cay, Gái nào mà gái chẳng hay ghen chồng, Vôi nào mà vôi chẳng nòng, Gái nào mà gái có chồng chẳng ghen?*" nhưng rất tin tưởng ở lòng chung thủy của bố tôi, để rồi ...

Đùng một cái ... một tin sét đánh từ đâu bay đến làm mẹ choáng váng... Mẹ chẳng thể bao giờ ngờ tới. Thần tượng của mẹ bỗng dung bị sụp đổ. Bao nhiêu tự hào về bố mà mẹ luôn luôn hành diện giờ đã tan biến hết làm mẹ thất vọng đến ê chề. Mẹ chợt nhận ra là bố đã phản bội lại lòng tin của mẹ. Bố chẳng chung tình như mẹ nghĩ? Bố đã đem tình yêu san sẻ với người khác từ hồi nào mà mẹ đâu hay. Cuối tuần bố đều nói với mẹ là bố đi đánh bài hay đi hát cô đầu, ai dè bố nói dối mẹ để đi chia bùi sẻ ngọt với người khác. Bố quanh co dấu diếm mãi nhưng cuối cùng bố phải thú nhận với mẹ là bố chót lỗ tăng tịu với một người đàn bà trẻ tuổi ở bến Sáu Kho gần văn phòng làm việc của bố là hăng Xuất Nhập Cảnh của người Pháp sau khi bố nghỉ việc ở sở Hoà Xa. Cô ta đã có thai với bố!!! Đã từ lâu, mẹ cũng nghi nghi có điều gì khác lạ ở bố, nhưng mẹ không bao giờ dám nghĩ là bố đã lừa dối mẹ để di dân dítu với người đàn bà khác. Bây giờ sự thật đã phơi bày, bố hết đường chối cãi. Câu chuyện

hoa bướm giữa bố tôi và cô ta ra sao tôi không được nghe kể lại nên chỉ biết lơ mơ như thế. Thế là mẹ không thể dần lòng được nữa nên đã có lời qua tiếng lại với bố làm con cái như chúng tôi không biết phải đứng về phía nào, chuyện của người lớn mà. Vậy chú thấy mẹ thiệt thòi đau khổ chúng tôi cảm thấy thương mẹ thực nhiều. Dần dà bố tôi muốn mẹ nhủ lòng thương mà đón cô ta về làm lẽ bố tôi và hầu hạ mẹ tôi. Lúc đầu khi nghe bố thổ lộ chuyện động trời này, mẹ tôi như muốn chết ngất vì ghen tức, nhưng sau nghe bố thuyết phục mãi mẹ thấy cũng bùi tai xiêu lòng. Mặc dầu trong bụng, mẹ tôi đoán biết là bố tôi đã dính líu đèo bòng cô này ở quán Cô Đầu chứ không phải ở bến Sáu Kho nào cả. Tuy nhiên mẹ cũng tin vào duyên số của mỗi người nên đành chấp thuận lời đề nghị van nài của bố. Vậy mà *cây muốn lặng, gió chẳng muốn ngừng*, cô ta lại bày trò kèn kiệu ta đây nên bắt tin là phải có trâu cau đón rước cô về đàng hoàng mặc dù cô chỉ được phép về làm lẽ bố tôi để hầu hạ mẹ tôi và phụ mẹ tôi chăm sóc chúng tôi. Thế là máu *hoạn thu* của mẹ phút chốc bùng phát, cơn thịnh nộ tam bành nổi dậy và người khảng định không đón nhận cô ta vào gia đình nhà tôi nữa.

Những tưởng lòng ghen tức của mẹ sẽ chẳng bao giờ nguôi được, vậy mà một thời gian sau khi cô ta sinh nở (một bé gái, đặt tên là Nguyễn thị Minh Tâm) mẹ tôi đã bỏ qua chuyện cũ và nhờ bà ngoại đến thăm nom thường xuyên và giúp đỡ tiền cũng như đỡ dùm, quần áo cho Tâm, người con gái cùng cha khác mẹ với chúng tôi. Mẹ đã cư xử thực cao thượng với mẹ của em Tâm, điều mà bố tôi không hề biết.

Rồi băng đi một thời gian khá lâu, có đến ba năm, cô ta không liên lạc gì với bố mẹ tôi nữa. Bỗng một ngày kia, cô ta nhờ người quen đánh tiếng là cô không có đủ khả năng nuôi con và muốn đem trả đứa trẻ về cho bố mẹ tôi. Đến lúc này thì mẹ cũng đã nguôi ngoai nên đồng ý đón Tâm về với gia đình chúng tôi. Nhưng chuyện đời thường không xuôi xê như người ta tưởng, đúng là *được voi đòi tiên* cho nên cô ta mới dám dọa là nếu bố mẹ tôi không nhận đứa bé này thì cô ta sẽ đem cho người khác nuôi khiến mẹ tôi cũng tự ái và rất bất bình nên từ chối phắc đi làm bố phải khuyên dụ mãi: *"Thôi bà nghe lời tôi đi, dù gì đi nữa, nó cũng là giọt máu của tôi, để cho người khác nuôi tội nghiệp, hơn nữa nhà mình cũng không đến nỗi nào, cho nó về đây ở để nó có chị có em. Như vậy là mình đã làm được một việc phúc đức phải không bà?"* Đàn bà thường thì nhẹ dạ, dễ tha thứ, khiến những lời năn nỉ ý ôi của bố đã làm mẹ xiêu lòng nên một lần nữa mẹ đã đồng ý đón bé Minh Tâm về. Dù sao mẹ tôi cũng thông cảm tình mẫu tử thâm sâu của cô ta nên ưng thuận cho cô thỉnh thoảng đến thăm con. Sau đó cô ta lấy chồng nên ít khi lui tới nhà tôi. Mẹ tôi nói số cô ta cũng vất vả gian truân lắm nên toàn phải đi làm lế người ta. Mỗi lần bị vợ cả hành hạ hay có điều gì phiền muộn cô đều tìm đến mẹ tôi để tâm sự. Vì cùng là phận đàn bà, nên mẹ tôi rất thông cảm và thấy tội nghiệp cho cô ta nên đã không từ chối những điều cô nhờ cậy. Mỗi lần cô ta đến thăm bé Minh Tâm, mẹ lại cho tiền, quà bánh hoặc quần áo đem về. Tuy không sinh ra Tâm, nhưng mẹ tôi thương tất cả đồng đều như nhau. Ăn cùng mâm, ngủ cùng giường. Chúng tôi

có cái gì thì Tâm có cái ấy. Tâm kém tôi hai tuổi nên gọi tôi là chị. Thằng em Khôi kể tôi kém Tâm một tuổi bố bắt nó gọi Tâm là chị. Anh chị em chúng tôi yêu thương Tâm như anh em cùng một cha một mẹ. Dù sao Tâm về với gia đình chúng tôi từ lúc còn bé bỏng thành thử tình thương của mọi người dành cho Tâm nảy nở thật nhanh chóng, Tâm và tôi rất hợp ý nhau nên chúng tôi lúc nào cũng ở bên nhau như bóng với hình.

Thời gian qua đi trong nháy mắt. Bố tôi không còn nữa, Mẹ tôi qua đời được mấy năm nay, Chị Mai, anh Kỳ, cô Tâm và cậu Khôi, cậu Đạt tất cả đã lần lượt ra đi. Tôi là người duy nhất trong gia đình còn sót lại. Đôi lúc nghĩ lại cảnh đầm ấm yên vui của gia đình nhà mình trước đây, tự nhiên tôi thấy buồn trong lòng làm sao. Duy có một câu nói của bố như mãi đeo đuổi tôi suốt cả cuộc đời. Lúc xưa, khi tôi tới tuổi cập kê, hề có ai muốn đánh tiếng dạm hỏi là bố tôi lại sụt sùi buồn bã: *"Bố biết số con vất vả, nhưng con gái đến tuổi phải lấy chồng lế nào bố mẹ giữ mãi con ở nhà để chết già hay sao?"* Và ngày tôi lấy chồng bố cũng chẳng vui gì, vẫn nước mắt vẫn dài như sợ mất tôi vĩnh viễn.

Bố tôi biết xem số tử vi và tướng mạo nên bố đoán được tương lai con cái mình, mà bố thì luôn luôn nói là số tôi sẽ khổ và lận đận? Ước chi bố còn sống chắc bố sẽ mãn nguyện và mừng cho con gái bố đã thành đạt và hậu vận của nó chẳng đến nỗi nào, có vẻ nhàn nhã thành thoi. Bố tôi thực tình cảm. Bố ơi! con thương bố kể sao cho xiết...

(Trích "Từ Một Vùng Ký Ức")

Ý Nguyên

Maryland, June 2013

TÌNH THU Mùa Màng

Dịu dàng Chậm

Vũ Đức Nghiêm

Mùa Thu, Mùa Thu ơi ! Tình thu ơi, tình thu muộn
màng Mùa Thu, mùa thu , tình thu ơi ! Ôi, tiếng gọi
thu, ta chết vì buồn Yêu em lòng ta mãi mãi cô đơn Ôi tiếng gọi
thu, ta chết vì buồn Yêu em lòng ta muôn thuở cô đơn Mùa vào
thu, khung trời thơm ngát hương Bước chân đi như lạc chốn vô thường
Hồn ta theo mây trắng bay nhanh Chân trời xa nhẹ rung khói biếc xây thành Yêu
người tình thu muộn màng ánh mắt buồn như khói vương mỗi khi mùa sang Gió
cuốn mây trôi về đâu lằng lằng như tình yêu cũ, nước trôi qua cầu Thương
người, tình yêu đại khờ, đắm đuối 3 ân tình ngu ngơ như tình ngày thơ Xa
nhau, âm thầm thương nhớ, yêu thương mà không dám nói thương yêu

Mời quý vị nghe Vũ Trung Hiền trình bày Tình Thu Mùa Màng ở link này:
<http://cothommagazine.com/nhac/VuDucNghiem/TinhThuMuonMang-VDN-VTH.mp3>

Khắc Khẩu

Cát Đơn Sa (Diễm Châu)

Không hiểu tại sao khi xưa, trong thời gian hai đứa còn yêu nhau, Hường Dương không nhận ra điều này: thời gian càng chồng chất, mỗi khi nói chuyện, hai người thường xảy ra đụng chạm, khắc khẩu!

Thật là tức chết đi được. Nói cho ngay, phần lỗi thì không phải đến từ phía Dương, mà là do anh ta, Trung ngày càng khó khăn, hay bắt bẻ! Nhiều khi Hường Dương tức quá, hét lên:

- Anh đúng là già lão rồi, nên khó người khó nết!

Ngay lập tức, đôi phương quát lại:

- Phải, phải... tôi già... còn cô, cô chắc còn trẻ lắm! Xí, bà ngoại rồi còn còn xí xọn!

Câu này mới là tức! "Xí xọn lúc nào?". Dương đâu có chịu thua, mặc dù thấy câu nói phân đầu của Trung hơi đúng đúng! Chỉ tại con bé Thương ham vui, đòi đám cưới sớm khi chưa ra trường. Thế là Dương có đứa cháu ngoại ngang xương!

- Hồng trẻ gì, nhưng chỉ thua anh chục tuổi là ngon rồi. Bà ngoại mà trẻ đẹp thì đâu có sao!

Trung bĩu môi như không công nhận câu nói của vợ, mặc dù câu ấy cũng khá chí lý và chính xác.

Trung năm nay 55, còn Dương thì 45 cái xuân già. Ngày xưa hai người đẹp đôi là thế. Bây giờ thì nhờ son phấn, áo quần, ăn diện, lại nhờ vóc dáng thon gọn, cử chỉ thân thiện, ra đường ai cũng thích và nói Dương chưa tới bốn chục. Còn Trung thì tóc đã bạc phơ! Có khi hai người đi với nhau vào hàng

quán, người ta gọi Trung bằng chú hay bác, còn kêu Dương bằng chị!

Trung ra mặt phản đối ngay:

- Tại sao lại kêu tôi bằng chú mà kêu cô bằng chị là sao? Vợ chồng thì phải gọi anh chị hay là cô chú mới đúng chứ!

Nghe thì cũng đúng thiệt! Trong lúc Dương thích thú trong lòng, thầm nghĩ: "Cho ông chồng biết sự thật cho ông sáng mắt ra, làm như ông ngon lắm ấy!" thì Trung không công nhận điều này! Làm vậy cốt cho tự ái được vuốt ve! Cái tính "bất cái thiện" trong con người Trung, Dương đã quá rõ!

Ngày đó, anh chàng Trung chết mê chết mệt một cô gái "thương màu tím" như chính bản thân mình. Nhìn cô nàng Hường Dương thường thấp thoáng có một màu tím phảng phất, từ áo quần, nón mũ, giày bóp... , cái gì cô xài đều phớt màu tím. Khác biệt với mấy cô gái xuân thì chung quanh.

Mái tóc dài tha thướt của cô trong tà áo dài tím Huế một ngày nọ, đã khiến Trung phải gơ tay đầu hàng khắc phục, sau đó đã tự ý nài nỉ cô vào văn phòng chính phủ ký giấy hôn thú, và không lâu sau, một đám cưới long trọng của cặp đôi Dương-Trung diễn ra trước mắt bạn bè, thân nhân. Mới đó mà đã gần hai mươi lăm năm trôi qua. Bây giờ anh chàng Trung đâu có còn sót lại một cử chỉ "ga lăng" ga liếc nào cả, mà toàn là hối thúc, chụp giựt, cầu nhàu, chỉ trích, thực tế đến nào lòng!

Là người yêu màu tím, dĩ nhiên Hường Dương phải có chất thơ mộng ít nhiều trong tâm hồn. Hường Dương thích làm thơ, ca hát, chăm sóc vườn tược, nhà cửa, kể cả chuyện son phấn, ăn diện.

Đã quen như vậy từ khi còn trẻ, thì làm sao Hường Dương bỏ ngang xương cái

chuyện tân trang cho bản thân mình, mà Trung thường cho cô làm điều quá đáng! Trung hay chỉ trích Dương với lời lẽ khá châm biếm:

- Sao bà già rồi mà điều quá vậy không biết!

Chẳng những thế, còn phang thêm một câu:

- Có bôi son trét phấn cho nhiều, cũng chẳng ma nào thèm nhìn!

Dương quắc mắt lên, lòng sôi sục, trong lúc Trung thản nhiên tiếp:

- Mấy lão già thì thích nhìn gái trẻ, còn mấy thằng trẻ thì không thích nhìn gái già... vậy thì bà làm đẹp cho ai? Thà để mặt mộc tui còn thích hơn.

- Ông làm ơn làm phúc đừng có để ý đến tui được không! Tui có bao giờ làm phiền hay phê bình ông đâu!

Nghĩ một chút, Dương tiếp:

- Nên nhớ là tui làm đẹp vì thói quen từ xưa nay, chứ không chạy theo trào lưu hay bắt chước ai. Tui cũng không cần thằng đàn ông nào ngắm, kể cả ông - Dương nhấn mạnh khi nói câu này - tui làm cho bản thân, vì tui thích vậy đó, ông có hiểu chưa!

Trung rất ghét khi nghe vợ phun ra như vậy! Cô ta có cái lý của cô ta, nhưng cách nói ngang tàng đó là Trung không chịu nổi!

Nhưng... nếu bình thường, hai vợ chồng mạnh ai nấy lo việc của họ, thì không có chuyện gì xảy ra, như những khi Trung đi làm, đi coi đá banh, đi họp hăng... thì Dương thờ phào nhẹ nhõm.

Trong nhà, sau khi cô con gái lấy chồng dọn ra riêng, thì chỉ còn hai vợ chồng. Trung vẫn đi làm và Dương ở nhà. Nàng nghỉ hưu sớm khi hăng đưa ra đề nghị ai làm trong hăng đã hai mươi năm, tình nguyện nghỉ hưu non bây giờ, sẽ lãnh được một trăm ngàn đô la tiền mặt.

Nghe đề nghị đó, Dương tình nguyện ngay. Bởi nàng cũng đã chán cảnh sáng phải thức dậy sớm cấp ô đi, chiều cấp ô về, rồi lại lao đầu vào bếp nấu nướng, dọn dẹp.

Có tiền bỏ vào băng, Dương nhìn con số trong chương mục cảm thấy yên lòng. Sau đó thời giờ còn lại, Dương sẽ ngồi nghĩ coi có việc gì làm tại gia mà không bị hối hả thì giờ, nàng sẽ nhận về nhà làm.

Những ngày đầu được thức dậy trễ, Dương thích thú. Cuộn mình trong nhung nệm, Dương thấy mãn nguyện với chính mình. Hạnh phúc vợ chồng bây giờ không còn như xưa, đã chấp cánh bay mất tự bao giờ, nhưng Hướng Dương đã tập cho mình tính "băng lòng đi em". Không phải băng lòng về với quê anh, mà băng lòng những gì mình đang có, luôn cả ông chồng ba búa, hay bắt bẻ cho đời thêm đau thương!

Những khi leo lên chiếc xe, chưa kịp đóng cửa, cài dây khóa an toàn thì chiếc xe đã lăn bánh! Dương kêu lên:

- Từ từ, chưa đóng cửa!

Tiếng găt gong đáp lại:

- Làm cái gì cũng chậm như bò!

Dương bực, nhưng dằn lòng. Đã không biết lỗi còn đối đáp! Dương mới leo lên xe nên không muốn trả treo, như thế thì coi như quãng đường còn lại sẽ kinh khủng đến dường nào! Toàn là tiếng chì chiết, nghe đến buốt óc!

Ngày xưa...

Dù là một cô gái biết làm cho mình đẹp dưới mắt mọi người, nhưng Dương lại có tính khoái ăn hàng, nhất là quán Nhớ Huế ở gần nhà.

Quán Nhớ Huế có bán đủ các món Huế. Từ bún bò giò heo cho đến bánh bèo, bánh bột lọc, bánh nậm, bán ít ram, bánh khoai và chả tôm... chưa kể các loại chè, nhất là

chè đậu ngự nước trong leo lèo, những hột đậu to nằm dưới đáy ly trong bát thêm!

Trung độc thân, đang đi làm. Ngày ngày, Trung cũng lấy quán Nhớ Huế làm tâm điểm cho sự ăn uống của mình, bởi ngoài những món Huế, họ còn bán cơm đĩa rất ngon và giá khá rẻ. Đây là điểm lồi cuốn khách hàng ghé lại.

Tại đây Trung gặp Dương. Cái tật tham ăn của Dương khiến Trung chú ý nhiều hơn là nhan sắc! Trung cứ thấy con bé Áo Tím, tên mà Trung đặt cho Dương khi chưa quen, bước vào là hay chiếm cái bàn nhỏ ở trong góc, rồi quay miệng kêu vói vào chỗ quầy hàng gần đó:

- Chú ơi, cho một đĩa bánh bột lọc, một ly chè đậu ngự, một chả tôm, hai cái chả Huế nghe chú... à... thêm một ly cà phê sữa đá nữa, bỏ vào ly giấy để mang đi.

Ngày nào gặp Áo Tím, thì Trung cũng nghe cô ta order nhiều như thế, nhưng kêu món ăn thì có hơi khác nhau một chút.

- Một tô cơm hến, một bánh bột lọc, ly chè đậu xanh đánh, cà phê sữa đá bỏ ly giấy để mang về.

Chỉ một tuần, là Trung biết con bé đó thích ăn bánh bột lọc, uống cà phê sữa đá... vì lần nào nó cũng kêu hai thứ đó, các món khác thì thay đổi.

Làm quen cô bé cũng dễ thôi. Trung biết giờ cô ta hay đến quán, và chàng cũng đến đó trước khi cô đến một chút, dành ngay cái bàn cô nhỏ hay ngồi. Thế rồi hai người quen nhau.

- Phải cô bé thích ngồi chỗ này?

Trung lịch sự mở lời khi thấy Áo Tím có vẻ tui nghi ngờ nhìn chỗ của mình đã bị người khác chiếm.

- Dạ, sao anh biết?

- Anh biết... vì anh có thấy em vài lần ngồi bàn này.

Rồi Trung đứng lên, lịch sự:

- Em có thể ngồi đây, anh đi chỗ khác.

Dương kêu lên, mừng rỡ:

- Ồ... cảm ơn anh nhé.

Thế đấy, Trung còn biết lấy lòng Dương là kín đáo trả tiền cho cô bé lần đó, còn bảo tiếp viên gói cho cô hai ly chè, mười cái bột lọc lá, một ít chả Huế mang về nhà ăn tiếp. Việc này đã khiến cho Dương cảm động, và nghĩ ngợi về anh trai này không ngớt, lọt vào lưới tình của anh lúc nào không hay.

Khi quen nhau, Trung tiếp tục khiêu gợi... lòng "tham ăn" của Dương:

- Má anh làm mấy món bánh Huế này số một, cả bún bò Huế không ai nấu qua mặt má anh.

- Thật không? Vậy má anh có ở bên đây không?

Trung ngân ngữ:

- Bà sắp qua, anh bảo lãnh lâu rồi.

- Vậy sao? má anh biết nấu chè không?

Trung khoa tay:

- Khỏi phải nói: chè chuối chung, chè bà ba, chè bắp... Món nào bà cũng nấu ngon lành.

Còn Dương, vì thích ăn uống, nghe lời của Trung quảng cáo, Dương về nhà Trung chỉ vì những món ăn hàm thụ hứa hẹn ngon lành mà chẳng bao giờ có!

Sự việc khiến hai bên không còn tin tưởng lẫn nhau là vì má của Trung chẳng bao giờ qua Mỹ cả! Lý do bởi bà không thích đi Mỹ, họ hàng nhà Trung còn ở lại hết bên Việt Nam, chỉ có hai anh em qua đây, họ đã lớn, tự lo lấy thân được. Còn những đứa em và đám cháu nội ngoại của

má Trung thì nhỏ xíu, vậy thì bà qua Mỹ làm chi!

Do đó giờ đây, cũng cái quán Nhớ Huế, được thay chủ từ lâu. Dương chỉ có kêu một đĩa bánh bột lọc, thêm đĩa bánh bèo, và ly cà phê sữa đá, thì già Trung lâm bâm:

- Khiếp, ăn gì mà lắm thế không biết! Đúng là "Nữ thực như voi!"

Dương tức lộn ruột! Nàng trả treo:

- Ủ... Em "nữ thực như voi" còn anh thì "Nam thực như... meo", cơ thể ngày teo tóp lại, có eo lấm đấy, đi thi hoa hậu áo dài chắc là anh đoạt giải nhất!

Trung có hơi tức vì lời châm chọc. Đàn ông thì ai cũng muốn được khen khỏe mạnh, con mụ vợ chàng lại chê yếu! Điều này chạm vào tự ái Trung khá lớn. Hai người bắt đầu "khẩu chiến".

- Phải, chứ ai như em, đi thi "lão bà bà phu nhân" người ta đo vòng eo mà phải nói hai sợi thước mới đo đủ! Hahaha...

"Thằng cha già chê mình mập", Dương nghĩ bụng và đáp:

- Phải có những bà vợ vòng eo to như vậy mới đẽ bẹp được những ông chồng ốm lòi xương le lười ra vì cái tội hay châm chọc người khác, với lại nói dóc "dụ khí" con người ta về nhà mình!

Dương nhắc cho Trung nhớ lại những khoe khoang hứa hẹn của Trung ngày xưa. Tiếp viên bung đồ ăn ra mà Dương còn bực. Nhìn thức ăn hấp dẫn trước mắt, nàng bỗng dịu lại:

- Mình chỉ có da có thịt thôi, đừng nên để cho ông chồng già kéo mình vào cơn lốc khùng điên, thích gây lộn, làm mất vui. Mấy ông già chướng khí!

Nghĩ thế, Dương bỏ hết mọi chuyện, ngồi tĩnh bơ gáp món ăn, "enjoy" một mình.

Trung thì khác, thích lẳng nhẳng gây chuyện, chọc phá cho vợ nổi giận nhưng tính nết của mình lại lâu quên. Nhìn Dương ăn uống ngon lành, Trung hơi bẽ, tức khí hơn, để tỏ nổi bất bình, Trung bất ngờ đẩy ghế đứng lên, bước ra ngoài, không thèm ăn!

Chuyện này thì Dương đã rành sáu câu. Trung vẫn vậy! Mỗi khi không ưng chuyện gì, là tỏ ngay ra mặt, chẳng cần để ý đến người chung quanh! Chuyên môn làm mất mặt vợ ở đám đông.

Cứ mỗi lần Dương bị bẽ mặt một chuyện gì, là Trung lại thấy thích thú trong lòng. Vì sao? Lý do Dương hay tự hào, tuyên bố năng không làm gì sai hết. Làm việc gì đâu ra đó. Chuyện này khiến Trung nghĩ vợ mình lộn ngôn! bất mãn thâm!

Trong đời người, làm gì có chuyện ai cũng là người tuyệt hảo! Do đó, Trung thấy Dương tự cao, tự đại, không phải đối với người ngoài, mà với chồng!

Lâu nay, từ khi bị người ta coi mình già hơn vợ, Trung đã bị mặc cảm thua sút! Làm cái gì trong nhà Dương cũng chê, không vừa ý! Ai đời có lần Dương oang oang đầu ngõ:

- Anh chị thấy không, vườn nhà đằng sau có chút xíu, ông lại nghe lời thằng cha thầy bói nào đó, đi mua về một con rùa tổ bố! Nói là con rùa thành Thăng Long trần ải, hôm bữa tụi nó đào cống, làm sao mà con rùa bị đứt đầu, ông lấy xi măng trét gắn lại, nhìn thấy gớm!

Trung nghe vợ nói, lao ra:

- Em không biết gì hết thì đừng có nói!

- Biết gì! Nhà mình đâu phải thành Thăng Long mà anh trần! Đó, chưa gì thằng đào cống nó làm bẽ rồi... có sao đâu?

Chưa đã, Dương còn thêm:

- Anh giỏi "trần" cho anh với em đừng có gây lộn nữa đi, tốn bao nhiêu em cũng

chịu hết. Em tính đập nát con rùa đó cho rồi, anh gắn lại làm gì, giờ nhìn giống "rùa quái thai"!

Trung hầm hầm nhìn Dương, rồi không ngại có mặt vợ chồng người bạn đang ở đó, hăm he:

- Em mà rờ vào con rùa của anh, thì phải bước qua xác anh!

Dương cười khẩy:

- Em đâu có thèm rờ, em kêu mấy thằng Mẽ rờ, được không?

Nói xong nàng cười to lên, khiến hai người bạn cũng cười theo. Trung ra sau nhìn con rùa của mình, lúc này thấy nó kỳ kỳ làm sao ấy!

Tuy hay chọc giận Trung, nhưng Dương lại làm lành nhanh. Nàng quên nhanh và lại không để ý những gì Trung nói. Nàng biết quá tính tình của ông chồng già mình! Làm ra vẻ ngon lắm ấy! Mà nàng có bao giờ nghĩ là anh ta không ngon đâu! Chỉ có cái là không có con mắt mỹ thuật, vụng về.

Trong nhà, Dương có con mèo. Nuôi mèo thì chẳng tốn công bao nhiêu, và chỉ tốn tiền mua thức ăn cho nó. Con mèo của Dương thuộc loại đẹp, nghe nói người bạn thân có con mèo giống Ba Tư, rất mắc tiền, sanh được ba con mèo con, thay vì bán, họ cho Dương một con.

Dương quý con mèo có màu lông nâu đậm và nhạt ở bụng này lắm, gọi tên nó là "Bé Yêu". Nàng không cho con mèo ra ngoài, sợ mất! Nhưng Trung vẫn hay lên mở cửa cho nó ra, nếu không muốn nói là thàm cầu mong nó đi mất luôn càng tốt! Tuy trong bụng cũng thàm tiếc.

Nhưng con mèo khôn còn hơn con chó! Cứ mỗi lần Trung vừa đóng cửa nhốt nó ở

bên ngoài, thì chỉ một vài phút sau, nó lại kêu "meo meo", cào cửa đòi vào.

Khi Trung mở cửa vì nó kêu dữ quá, sợ Dương nghe thấy. Con mèo dùng đỉnh đi vào, lại kể bên Trung, quên ngay là kẻ thù đứng trước mặt mới đuổi mình, mà đưa hai chân trước cào nhẹ vào chân của Trung, làm như là thân ái lắm vậy!

"Đúng là chủ nào tớ này!". Dù nghĩ thế, và trong lòng có hơi ngần ngại, nhưng Trung cũng thấy đỡ áy náy hơn, nếu như con mèo đi mất!

Sáng hôm đó Trung đang ngồi ký hai tấm check mỗi tấm một ngàn đô la để đưa đi nhà bank "deposit", thì bị đau bụng. Trung chạy vào nhà vệ sinh khoảng mười lăm phút. Khi trở ra, thì không thấy mấy tấm check đâu nữa!

Trong nhà chỉ có hai vợ chồng và con mèo. Trung thì nhất định không lấy rồi, chỉ còn hai kẻ khả nghi là Dương và Baby.

Lúc đó Dương đang thu dọn đồ trong bếp. Từ bếp tới bàn ăn có mấy bước. Có thể nàng là thủ phạm? Nhưng Dương lấy mấy tấm check làm gì? Chương mục tên của hai người, "deposit" vô thì cũng là tiền của nàng ở đó!

Như vậy chính thị là con Baby! Con mèo này được chủ cưng như cưng trứng, gì mà nó không dám làm?

Thế là hai người cãi nhau ôm tòi lên!

- Anh có cất đâu không?

Trung gào lên:

- Không, không... anh để ngay chỗ này.

Lần này, không hiểu vì xót tiền hay sao mà Trung quát lên hung hãn! Dương mọi ngày vẫn chịu được những sự nóng nảy vớ vẩn của anh chồng khó ưa, nay vì sự phát ngôn bừa bãi, nặng lời khiến nàng phát khóc!

Dương đã đi tìm hai tấm check thật kỹ. Lúc đầu chính nàng cũng nghi là con Baby chộp phá, có thể nó tha đi đâu và xé nát cũng không chừng! Lần trước chính nó cũng tha một cái thư của Trung và cắn xé toi tả, nàng phải bao che, giấu không cho Trung biết.

Sau đó, chính mắt Trung bắt gặp nó tái diễn trò này vài lần, với những tờ báo, giấy trong nhà. Baby thích vòn tờ giấy, và ghé miệng cắn nát mới thôi. Vì vậy, nó bị nghi là thủ phạm cũng không sai!

Tim không ra hai tấm check, Dương nghĩ chắc con mèo nhai nuốt rồi chẳng? Mà dù nó có nhai nuốt, cũng không phải là nàng. Làm gì mà Trung lại hẩn học chữ rủa như thế!

Đúng là quen tât!

Nếu Dương không phản ứng mạnh mẽ, thì chắc chắn mỗi ngày Trung sẽ đối với nàng tệ hại hơn.

- Hừm... mình phải đi khỏi cái nhà này mới được! Để chả ở một mình làm chết luôn cho biết thân.

Nghĩ vậy, Dương thu xếp quần áo. Đi đâu? Chính nàng cũng chưa biết! Hồi nào tới giờ, Dương luôn nhịn nhục chồng, cho qua để yên nhà, yên cửa... khi nào tức lắm, thì Trung luôn là người ra khỏi nhà.

Nhiều khi Trung đi chơi đến tối mịt mới về, khiến Dương lo ngay ngáy! Nàng thức đợi chồng cho đến khi nghe tiếng chìa khoá tra vào ổ, mới vội chạy nhanh vào phòng, đóng cửa lại như vờ ngủ. Trong lòng nàng lúc đó mới thấy yên tâm.

Vậy đó, dù họ thương nhau, nhưng hề ông nói gà thì bà nói vịt! Lần này Dương giận nhiều vì câu:

- Trong nhà này bây giờ có “ăn cướp” hay sao ấy!

Câu này khiến cho Dương tủi thân! Dù biết Trung nói khơi khơi cho đã tức, nhưng nhà chỉ có con mèo với Dương, ai là ăn cướp chứ!

Trung đi làm về thấy nhột nhạt! Hình như không có ai ở nhà! Con mèo hàng ngày thường hay nằm trên cửa sổ nhìn ra ngoài cũng không thấy bóng dáng! Trong bếp im lặng, Trung vào phòng cũng không thấy Dương ở đó!

Hôm qua, sau khi mắt hai tấm check, Trung ngửa miệng nói cho đã! Trung nhớ Dương đã tròn mắt ra mà nhìn Trung, lập lại:

- Ông nói ai ăn cướp?

Trung không trả lời vì đang bực! Có bao giờ Trung nghĩ Dương ăn cướp tiền đâu! Đích thị con mèo chứ ai vào đây? Nhưng con mèo là của Dương, nên Trung tức lây! Dương quay ngoắt vào trong, và từ đó không ai thèm nhìn mặt ai!

“Đi đâu vậy không biết? Hình như là cái valy nhỏ cũng không còn trong tủ!”. Đói bụng, Trung vào bếp kiếm đồ ăn. Trong tủ lạnh thức ăn ngày hôm trước thì Trung chê, chỉ có Dương ăn. Trung ngán ngẩm đứng nhìn một lát rồi lôi mì gói ra nấu.

Mọi ngày lâu lâu ăn mì gói, thì Dương làm rất hấp dẫn. Trung bực mình nhìn tô mì trước mặt chán nản, nổi con, giận Dương nhiều hơn. Có gì đâu mà làm eo, làm sách “bỏ đi”! Mà đi đâu? Hay là bà ấy có người khác?

Phải rồi, Dương thường hay tự hào, mà bà ấy ra đường hay có mấy gã đàn ông khoái, cà rà đi theo. Hay là bà ấy có thằng cha nào rù rê rồi? Dám lắm!

Trung đứng phắt dậy! Mình đi làm về mệt mà con mụ vợ bỏ đi mất, cơm nước cũng không có, thứ đàn bà tệ bạc!

Mèo với chó! Toàn là một lũ phá như giặc, chẳng nên tích sự gì!

Ra tới xe, Trung lại chạy vào nhà vì thấy hơi lạnh, phải mang theo cái áo khoác. Rồi khi thọc tay vào túi áo lấy chìa khoá xe, Trung bỗng thấy có tờ giấy đang ở trong túi áo mình, lấy ra coi thì mới thấy đó là hai tấm check!

Quái! Vậy mà Trung quên mất! Bây giờ Trung mới nhớ lại là khi đau bụng, Trung sợ con mèo cắn phá tờ check, mới

nhét vào túi áo khoác đang vắt trên ghế, vậy mà không nhớ ra! Sao mình lại quên dễ dàng vậy chứ!

Trung cảm thấy hối hận, đứng ngẩn ngơ bên chiếc xe, không biết phải làm gì!

Một lát chàng ôm đầu, lầm bầm: “Em nói đúng, anh già thật rồi!”

Cát Đơn Sa (Diễm Châu)



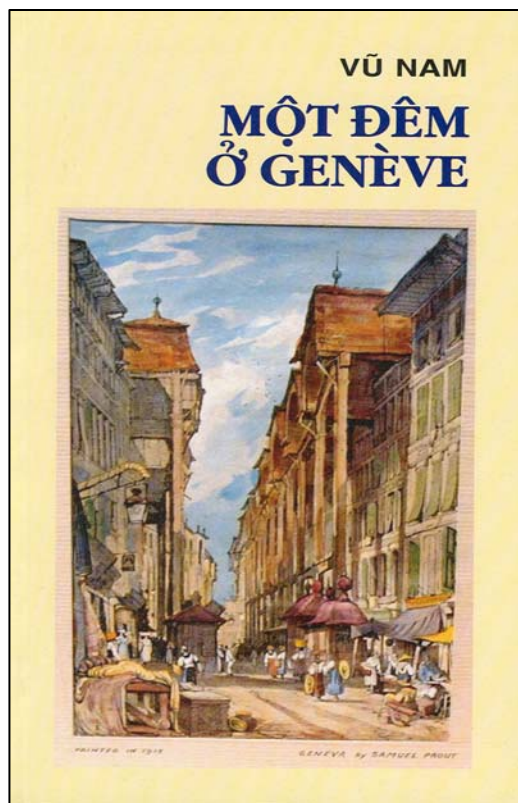
RU CON: Tranh Cát Đơn Sa

Đọc "Một đêm ở Genève" của nhà Văn Vũ Nam

DIỆU TÀN

1. Đây là lần đầu tiên tôi nói về tác phẩm của một nhà văn Việt trên xứ Đức. Trên đất nước giòng Nhật-nhĩ-man trước đây độc giả đã được đọc "Thằng người có đuôi" của nhà văn Thế Giang, ra đi từ Hà Nội, một truyện mới lạ với ngôn từ rất Bắc Kỳ. Hôm nay chúng ta sẽ được đọc văn phong của một người viết sinh ra và trưởng thành ở Bà Rịa tuy nhiên có nhiều người tưởng anh là dân di cư 75 với bút hiệu Vũ Nam. Tập truyện ngắn này chỉ dày 175 trang nhưng có 11 truyện chọn lọc, không truyện nào dài quá 30 trang, đọc nhẹ nhàng thoải mái. Tác giả dẫn dắt người đọc từ Đức qua Mỹ, trở về Việt Nam, qua thăm nước Thụy Sĩ quanh năm tuyết phủ, rồi qua bang California xứ ấm tình nồng, rồi qua Hy Lạp, Thổ Nhĩ Kỳ, đảo Chypre (Cyprus), đảo Rodos, Pháp, Hòa Lan. v.v...

2. Tác giả có một kỹ thuật viết rất vững vàng, viết sáng sủa, mạch lạc, đầm thắm. Ông không tham lam bao biện, mỗi câu chuyện chỉ nhắm vào một tiêu đề chính, gọn gàng. Đoạn kết mỗi truyện đôi khi có bất ngờ, nhưng là một kết cục tất nhiên phải có, không gượng gạo, gò ép và rất hợp lý hợp tình (trừ truyện "Tìm lại hư không" có kết cục như của Bồ Tùng Linh). Người di trú ở xứ tuyết trắng, núi đá cao, mức lạnh



dưới hai, ba độ âm, trông thấy cây cam vàng óng chũu chịt quả rất thấy làm thích thú. Ông không dựng truyện, ông chỉ ôn lại, kể lại những chuyện rất bình thường, những tâm tư cảm nghĩ rất thực, rất ít hư cấu. Có truyện ông viết gần như dạng một hồi ký thuở học trò rất trung thực.

3. Phần lớn tập truyện nhắc đến những mối tình xưa cũ thuở nhỏ, tuổi học trò. Nhưng nhân vật chính trong truyện, có thể là một phần hóa thân của tác giả là một con người bình dị, nếu không nói là nhõn nhõ, không quá đam mê, buông xuôi chấp nhận sự việc xảy ra vui tươi hoặc buồn rầu. Đó là những người đàn ông đã lập gia đình hoặc muợn vợ làm những chuyến đi xa vắn vớ, từ nước này sang nước khác. Để làm gì? chỉ để tìm lại một hình bóng cũ, một kỷ niệm xưa. Bởi chỉ vì nhớ đến một vòng ôm vô thức trong giấc ngủ, một vòng ôm trên yên xe đạp, một khoảng trống da thịt người phụ nữ... ở quê nhà. Nhân vật truyện như một Từ Thức trở về hạ giới, không quá háo hức, nhưng cũng không quá bi quan.

4. Tập "Một đêm ở Genève" không có những sự việc gay cấn, đột ngột, nhiều kịch tính dồn dập. Kịch tính của Vũ Nam là những mâu thuẫn, những biến chuyển tâm tư, suy nghĩ đời thường hoặc sâu sắc, lắng đọng. Chàng thanh niên thuở đó thường chậm lụt, nhất gan không dám ngỏ lời yêu đương trước, chỉ là kẻ đến sau. Có những mối tình dang dở, có mối tình ngang trái và cũng có mối tình nối lại được, trọn vẹn. Truyện nào cũng có điều độ, chừng mực, tuy rằng nhân vật truyện đã nói văn chương, thì phú là quá mơ mộng, không thực tế. Nhưng cũng có nhiều người đồng ý là nếu ai "có tâm hồn nghệ sĩ quá" sẽ có vấn đề, sẽ không thi hành trọn vẹn được nhiệm vụ với vợ, chồng, con cái. Do đó cần có sự thông cảm từ người hôn phối, từ các con...

5. Có thể nói truyện hay nhất và dài nhất trong tập, được chọn làm tựa đề cho

cuốn sách, được đặt ngay ở những trang đầu. Câu chuyện đời sau 1975, giữa 2 vai trò chính hai thầy cô giáo miền quê. Rồi thêm 2 vai trò phụ là chồng trước ở Việt Nam và chồng sau ở Thụy Sĩ. Tính cách chống cộng của thầy cô giáo trong truyện thấm vào chiều sâu, khác với tính chất sôi nổi của một thanh niên nhân buổi ra mắt sách của cô giáo Phương. Thanh niên này đứng lên hỏi tại sao cô Phương vắng mặt trong những cuộc biểu tình. Lời giải thích hợp lý, bởi có nhiều cách chống độc tài, áp bức. Bởi chính bản thân cô giáo, có chồng sĩ quan cải tạo chết trong tù, còn cô điều đứng vì nghề dạy học sau 75, vừa là nạn nhân vừa là chứng nhân.

6. Bối cảnh bang California nắng ấm được làm khung cho vài truyện tình. Nhân vật trong các truyện đều tỏ ra rất thèm hưởng nắng ấm chan hòa, nắng vàng rực rỡ. Rồi những cửa tiệm mang bằng hiệu Việt Nam, Thung lũng hoa vàng, cầu Golden Gate... Những chuyến đi tìm người tình cũ, có khi như vô vọng, bóng chim tăm cá, biết đâu mà tìm. Đi tìm người cùng quê hương, được gặp cả tình nồng và tình lạnh như nước đá. Người ta tìm về những nơi ấm áp, và thềm được đón tiếp, đối xử bằng tình cảm đôn hậu, chứ không phải bằng luật pháp thẳng tuồng khô khan, máy móc. Tả biển xanh, bãi cát và khen ngợi nắng vàng xứ người, nhưng tác giả vẫn than thở: "...*nắng thật đây, khung cảnh thật ấm, nhưng vẫn ngời trong tôi nỗi ngậm ngùi, nhưng ấm sao bằng nắng ấm Quê hương.*"

7. Những người đàn ông xa quê hương trên trang sách mãi mê đi tìm người yêu cũ. Đi tìm hình bóng cũ, đi tìm dĩ vãng. Không

như một ông vua đa tình kia, đập vỡ kính cổ để vớt vát hình tượng xưa, thần thờ gấp tấm áo cũ của người cung phi yêu dấu để cố lưu lại hơi hướm ái ân. Những nhân vật đó chỉ tìm cái *áo* là hình dáng người yêu, nhưng thực ra trong tiềm thức là đi tìm cái *thực*. Đó là tìm lại quê hương, nơi chôn nhau cắt rốn, nơi đã nuôi con người khôn lớn. Thơ trong nước dụ khí những người xa cố quốc bằng câu: "Quê hương là chùm khế ngọt..." Khôn nổi có bao nhiêu trái ngon ngọt mong nước, người anh em *lùm* hết cả rồi, người đi xa trở về chỉ còn lượm được trái chua lè... Do đó hiểu rằng nắng Quê Hương tuy có đẹp thật, nhưng những kẻ cầm quyền đã lợi dụng sức nắng đốt cháy tương lai và ước vọng.

8. Nói chung, tâm tư, tình cảm nhân vật truyện của nhà văn Vũ Nam, đôi khi toát ra chút lạnh lùng, mệt mỏi, nhưng không bi quan. Tập truyện "Một đêm ở Genève" đầy ấp tình người, nhắc đến những kỷ niệm và ôm những hy vọng thật bình thường. Nội dung đề cập đến tình đời âm lạnh, nói đến sắc đẹp phụ nữ về già tàn phai, tình yêu không vĩnh cửu, có khi còn cho là chuyện tình cảm lãng nhãng nhỏ mọn. Con người thời đại mới giờ đây thực tế hơn để sống hòa mình vào giòng sông bao la đầy niềm vui của nhân loại.

Bang California nắng ấm hoa vàng, vốn hiếu khách, yêu văn học nghệ thuật chào đón tác giả Vũ Nam. Rất mong trong tương lai gần chúng tôi sẽ được đón nhận một tác phẩm dài hơn lắng đọng hơn nữa.

VŨ NAM
(Germany)

Cổ Thơm hân hạnh giới thiệu cùng độc giả tập Hồi ký về một cuộc vượt Trường Sơn nguy hiểm, hồi hộp và gian lao, để thoát nạn Cộng Sản, của tác giả Tô Bạch Tuyết cựu học sinh Trưng Vương, Chu Văn An và sinh viên dược khoa tại Hà Nội trước năm 1958. Tác giả cũng là cựu sinh viên dược khoa, cựu dược sĩ tại Sài Gòn và Hoa Kỳ.

Sách dày 187 trang. Giá US\$15.

Liên lạc:

TÔ BẠCH TUYẾT

2605 Galen Dr.

Champaign, IL. 61821

E-mail: tto2209@comcast.net

